

PHÒNG-HOÁ'

16

TUẦN BÁO RA NGÀY THỨ SÁU

7

trang

DIRECTEUR POLITIQUE
NGUYỄN - XUÂN - MAIDIRECTEUR
NGUYỄN - TƯỜNG - TAMADMINISTRATEUR
PHẠM - HỮU - NINH

XU

DÂN QUÊ MUỐN GÌ?

Bon học thirc ngay nay cách biệt với dân quê nhiều lắm.

Mỗi bén' có mua bước tiền, không doi hoai lui, một bén' đứng yên như cũ, tài hai bén' phải xa nhau, không hiểu nhau, hững hờ lạnh nhạt với nhau. Thật là một cái nguy cho bọn học thirc không có nơi dừng mà dựa nguy cho bọn dân quê không có nơi súng mà theo.

Nay ta cứ hỏi bất cứ một người học thirc nào về những điều dân muốn, muốn một cách thiết tha và thiết thực thì họ không trả lời được hay trả lời một cách tờ mờ, vì họ không thể biết rõ được.

Nhiều khi, họ không nghĩ tới việc

đó bảo giờ.

Biết được dân thi họa chàng có bạn tòng lý, ký mục.

Bọn tòng lý, ký mục này chính ở trong đám dân ra, thi lè cố nhiên là biết được nguyên vong dân, nhưng họ biết dân phần nhiều là để lợi dụng dân, thu lây lợi về mình.

Còn các ông nghị viễn dân biếu ? tức là những ông thay mặt dân.

Có thể chia các ông dân biếu ra làm ba hạng :

Hạng thứ nhất: Chỉ cốt được người ta gọi mình là quan nghị, thế là tự túc làm rồi.

Hạng thứ nhì: Chỉ biết hết sức bênh vực quyền lợi... cho mình.

Hạng thứ ba: Dân biếu thật là dân biếu — nhưng hạng này ít lăm.

Quyền các ông như thế nào, các ông có thể nói được cái gì, làm được điều đâu, người ta đã biết rồi. Người ta không bắt các ông làm những việc

quá sức các ông, chỉ mong các ông là người thay mặt dân thì phải dò xét những nguyện vọng của dân, và nói ra cho rõ rệt mà thôi.

Công việc các ông hiện nay chỉ có thể, và làm được thế cũng gọi tạm là được rồi.

Còn bon học thirc — nhất là về phái tây học — biết dân một cách lờ mờ, vì một lè, tôi đã nói trên: cách với dân quê nhiều lắm.

Cách biệt vì ít khi có dịp giao thiệp với họ, iú khi chịu khó lắng tai nghe họ, mở mắt trong họ một cách cần-thận, dò xét tẩm linh hồn chất phác, mộc mạc của bọn dân quê ấy.

Một sự lầm cho hai bên cách biệt nhau hơn hết: là mỗi bén' có một cái quan niệm riêng về cuộc đời.

Thành thử bọn học-thirc có náo nức muốn cải cách điều gì trong chốn hương-thôn, cũng ít khi thành công. Họ muốn cải cách theo cái quan niệm

riêng của họ, dân quê chưa thấy ích lợi ở đâu, chỉ thấy việc bon học-thirc làm trái lại với quan niêm cổ hưu của mình thì giữ cái thai dù bắt công tác, nhiều khi lại tìm cách phản đối.

Bây giờ chỉ có hai cách :

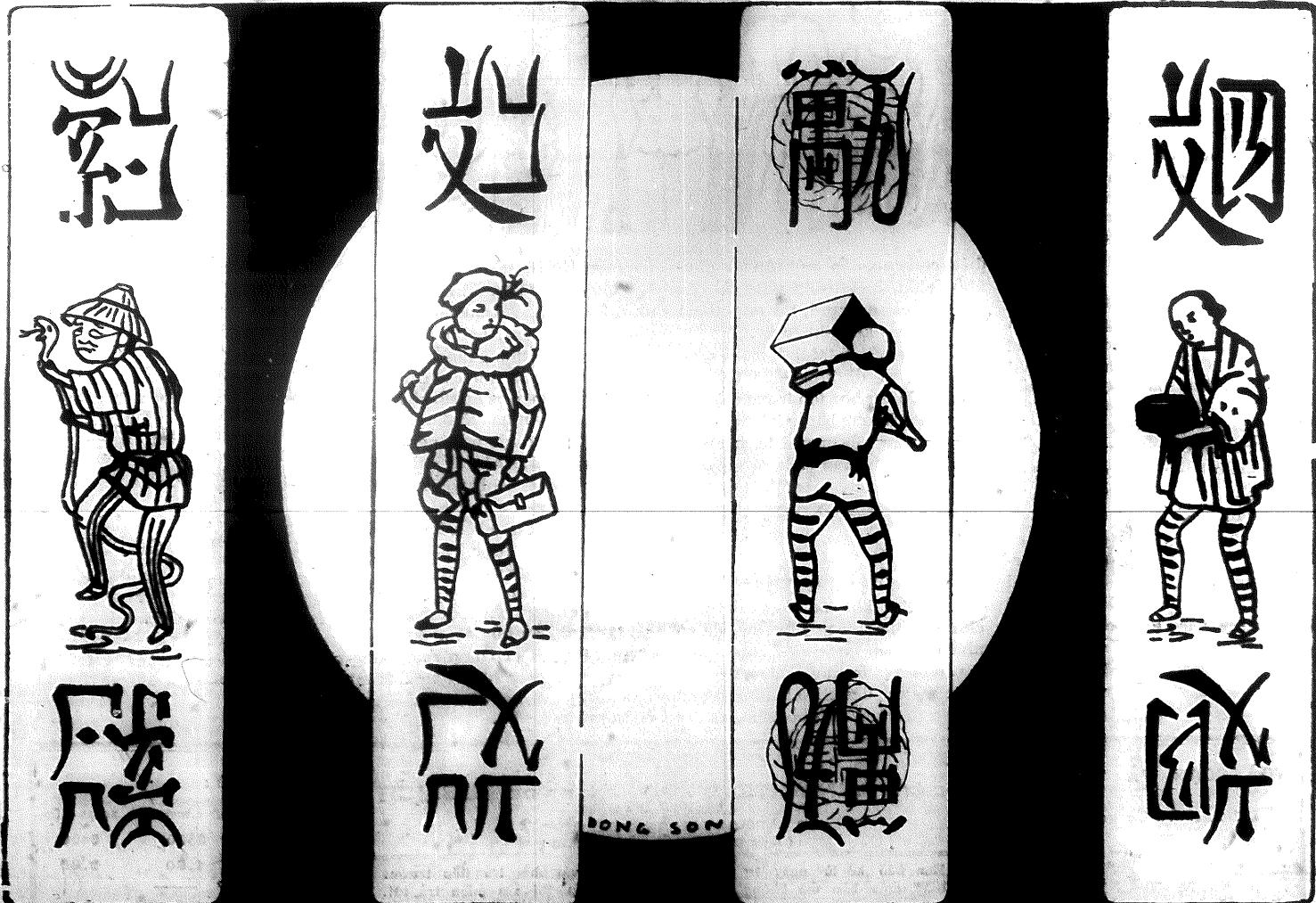
Một là bon học thirc phải theo cái quan niêm của dân quê mà hành động, hai là phải nghĩ cách dạy cho dân quê có cái quan niêm như mình đã, rồi hãy bắt đầu cải cách, bắt đầu làm việc.

Đời cả cái quan niêm về cuộc đời của mỗi hạng người thật là khó, nhưng có làm được thế thì mọi việc cải cách trong đám dân quê mới được dễ dàng, mà bon học thirc mới có thể nhúng tay làm việc cho dân quê một cách có hiệu quả được.

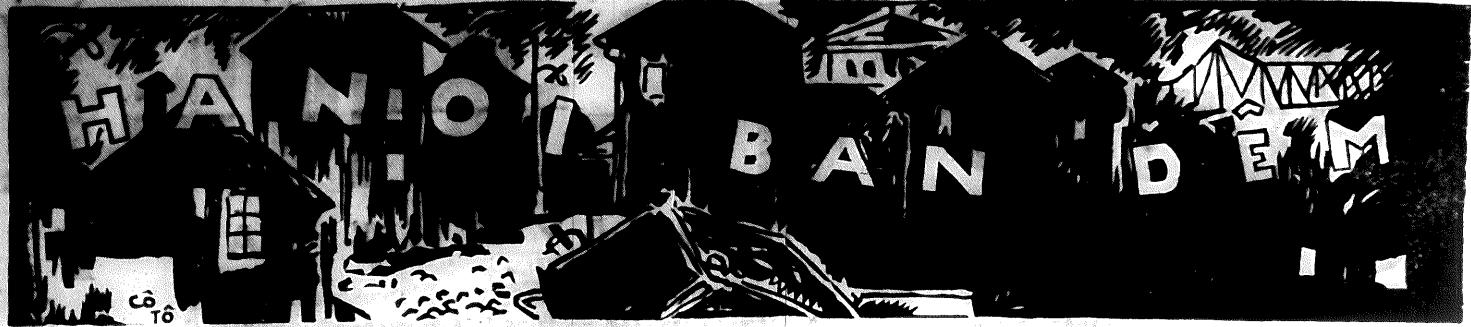
(còn nữa)

NHẤT-LINH

BỨC TRANH CUỐI CÙNG VỀ CUỘC THI ĐOÁN NGƯỜI



(Xem tiếp cuộc thi đoán người đảng ở cuối trang 18)



Phóng-sự về mài-dâm ở Hanoi

(Cái lề mài-dâm ở Hanoi mỗi ngày một nhiều. Biết rõ được cái hại ấy là một sự ích lợi, chúng tôi nghĩ thế. Bài phóng-sự đây [xem Phóng-hoa từ số 36] toàn là thuật những sự thực, tai nghe mắt thấy, đã xảy ra ở Hanoi, chứ không phai những truyện bịa-dật — Phóng-hoa sẽ hết sức làm cho các độc-giả biết rõ những cái khò-kò, đau đớn của một hang người xâ-hội vẫn kinh bì, mà họ chỉ là đáng thương...)

Tài kiêm khách

Con gái ban đêm ở Hanoi, thực nhiều, nên trong số đó cũng có nhiều cô hàng é-äm, không có mấy ai mua. Có cô hàng tháng không được món khách hời, ngồi ôm bụng đợi, chờ dài. Ma thử hàng các cô bán lại là thứ hàng buôn lậu, nên không nhẽ đem rao ngoài phố. Vì thế cho nên các cô đã nghĩ ra bao nhiêu cách thần-tinh để kiêm khách: một ngón thuật hàn-hoi cô gái ban đêm cần phải biết dùng một cách khôn-kéo để rủ khách về mình.

Cũng phải biết tâm-lý, biết quan-sát mới được. Nhất là phải tập câu truyền cho đê nghe, ngọt-ngào êm-ài, tập dura con mắt cho thật tinh, tập cười cho thật có duyên..., mà cái nghệ-thuật ấy lúc nào cũng thi-hanh ở ngoài phố, nên lai phải tập cái dáng đi sao cho mềm-mại, uyển-chuyển ra vẻ con nhà....

Nhưng buổi chiều mát-mẻ, sau giờ các công sở tan việc là các cô thăng bộ ra phố để kiêm mồi. Mỗi cô có một lối kiêm ăn, tùy theo cái tài nghề của mình, nhưng có cái này giống nhau là cô nào cũng trở nên người tết-tết.

Nếu cô xua nay vẫn ướt-ao được sống trong một nhà phủ-quy thì ra ngoài đường, cô sẽ ăn mặc và đi đứng y như một vị tiểu-thú con quan hay con một nhà giàu. Cô cũng nghiêm-nghị, dài-các, và muộn cho được thật hồn-nữ, cô mượn được một câu bé hay cô bé đài, cho cô chị có em. Như thế người đi chơi có sành lâm mới có thể biết được cô là người thế nào.

Còn nhiều cô lại đóng vai con gái nhô-dường hay lạc nhà vắn-võ trong các phố. Cố sê-lam cho nét mặt thành-dau-dòn hay sờ-hãi, gáp khách sang, cố làm bộ ngáp-ngung, muốn nói mà lại không muốn nói, hay nói thí-cô cất cái giọng buồn rầu àm-dạm kè-lè sự nô-sư-kia, cố kinh lâm mặt sụt-sùi hay ninc-nô-tưởng như người xua nay vẫn xót-thuong cho thân-phận yêu-hen. Hay trong khi câu chuyện, cố cui đầu e-e, hai má đỏ hồng-hay, lấp dầu ó di trên đất, toàn-thể lời ăn tiêng nói và dáng-diệu đều tỏ ra cái khó-nghĩ của một người con gái rụt-rè trước khi bước theo một người lạ sần-lòng che-chở cho cô và sần-lòng đưa cô đến một nhà... sầm.

TOÀ-SOAN VÀ TRI-SỰ

Số 1, Boulevard Carnot - Hanoi

FONDATEUR ET DIRECTEUR POLITIQUE :

NGUYỄN-XUÂN-MÃI

DIRECTEUR : NGUYỄN-TƯỜNG-TAM

Cù TRÀNG-KHANH và VIỆT-SINH

(Cái lề mài-dâm ở Hanoi mỗi ngày một nhiều. Biết rõ được cái hại ấy là một sự ích lợi, chúng tôi nghĩ thế. Bài phóng-sự đây [xem Phóng-hoa từ số 36] toàn là thuật những sự thực, tai nghe mắt thấy, đã xảy ra ở Hanoi, chứ không phai những truyện bịa-dật — Phóng-hoa sẽ hết sức làm cho các độc-giả biết rõ những cái khò-kò, đau đớn của một hang người xâ-hội vẫn kinh bì, mà họ chỉ là đáng thương...)

Có cô lại thích ăn mặc què, giả dạng làm cô gái quê ngô-ngần, ngày thơ, làm cho anh tưởng rằng đã gặp được một cảnh ngon. Cũng áo nâu, quần vái, chân di đất, cũng biết mán-mẽ đầu giải yếm hay nhảm-nhẩm móng tay... cũng biết them đáo-dè.

Bao nhiêu cái tài-tinh, chí em dem ra hết để chuyền lòng người... mà các vai chí em đóng thực khéo-leo hơn các tay đào-kép nhà nghè. Sản có cái tinh-cảm và giọt nước mắt lúc nào rõ ra cũng được, cái vai già-dối chí em đóng phần nhiều là những vai đau-dòn, khò-sò, gọi được lòng thương của khách di chơi.

Nhiều người mắc. Đầu người xua nay di chơi nhiều, đã từng biết qua hết các khoe của chí em, cũng khó mà phân-biệt được thực hư. Chỉ có người nào sành và có con mắt tinh, phải biết suy xét đến một cái dáng-

tay ma-cô riêng cho từng nhà chửa, hay là những bọn vô-công rồi-nghè dừng ở các đầu đường số chợ, nhất là ở mảnh phố tây gần ga.

Công việc trong ban đêm, họ đều thông-thạo cả, không có một cái nhà chửa nào lẩn-lút trong các ngõ tối-tăm, khuất-khúc mà họ không biết đến — không có cô gái ban đêm nào mà họ không rõ tên rõ mặt.

Họ sống được cũng là nhờ ở cách gọi cái ấy, mà sống một cách nhàn-nhã-lãm, chỉ lốn một ít nước bọt là đã có một vài hào-tiêu... Những

người khách bán đấu ở trên các toa xe hỏa rao hàng thế nào, thì bọn này họ cũng ăn nói như thế, nghĩa là những câu nói họ đã học thuộc lòng từ việc đọc ra một mạch, như một cái máy.

Nhưng nếu ta thấy cái trái ngược

của sự thực với lời lẽ tân-tinh của tụi ma-cô thì nhiều khi ta tức uất



diệu con-con, đến một câu nói nhô-nhỏ, phải biết trông qua cái liếc mắt hay cái nụ cười, thì mới thoát được cái bẫy khôn-kéo ấy.

Vì dù các cô tài-linh trong cách cải-trang và di đứng, đến thế nào chẳng nữa, sự học tập trong một vài ngày cũng không bao giờ bằng được cái tự-nhiên của người ta ngay từ thuở nhỏ. Thế nào chắc có cứng có chửi hờ-hênh, nếu nhận biết thì hiểu rõ được ngay cô xua vẫn làm cái ngòi gi.

Những người phụ viে

Nhưng ít khi các cô phải thân-chinh di tìm khách như thế, đã có nhiều người giúp việc cho, đứng làm môi giới ở giữa gái ban đêm và khách chơi đêm. Đó là những anh cu-li xe những anh bồi sám, và các

lên mặt. Họ nói trăm điều thì không bao giờ được lấy một, hai điều, mà những cô con gái họ biết đều là những cô dã-một, hai-năm-lần-lóc trong nghè, dã thông-thạo, qui quyết chỉ đợi có dịp là tìm cách lừa tiền của khách. Họ đưa người khách vào những con đường tối-tăm, không thể trông rõ được mặt người con gái... mà những cô này phần nhiều là mang những bệnh-nặng... Khôn-nan, họ ở chui-rúc như thê-thi miếng ăn cũng còn chừa chắc, lầy dầu làm sạch-sés, vệ-sinh được. Thân-thể ghê-lở, hôi-tanh, lại vừa thức đêm luôn nên có nhiều cô mắc lâm bệnh lợ. Tôi còn nhớ truyện một người con gái lâu giờ đến nhà sám được một lúc, thì tự nhiên cô nằm ruồi thẳng-cẳng, chân tay lạnh giá như chết mà miệng thì sùi bọt như người mắc chứng bệnh kinh...

Cũng thường một lần rồi thoát nợ, có lùi-thuỷ về nhà chỉ riêng mình thận với mình... Nhưng cái mồi ngon, anh xe hám: ba-hồm-sáu, anh lai đến nhà cô, lai dùng lời đòn nát mang cô đi. Cu thế đến bối-năm-lần, anh mới buông tha, mà có kiacan-jung đánh chiu, không giám nói câu gì...

(Còn nữa)

TRÀNG-KHANH và VIỆT-SINH

SOCIÉTÉ ANNAMITE D'ÉDITION ET DE PUBLICITÉ

XUẤT BẢN

N° 1. BOULEVARD CARNOT - HANOI

(Annam xuất bản cục)

Mua báo kề từ ngày 1st và 15 mỗi tháng và phải trả tiền trước.
Giấy mua báo mà không có kèm ngân-phieu thi xin miễn trả lời.

Thư từ, bài vở và ngân-phieu xin gửi về:

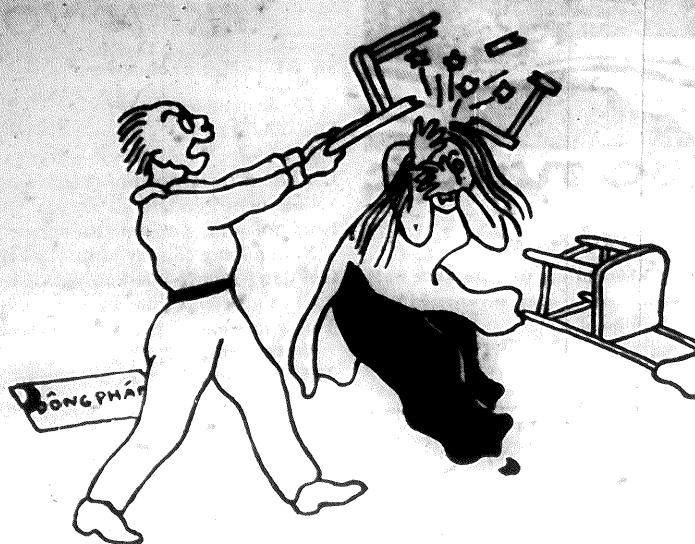
M. NGUYỄN-TƯỜNG-TAM

N° 1, Boulevard Carnot - Hanoi

GIÁ BÁO :

	BỘNG-DƯƠNG	KHOAI-QUỐC
1 năm	\$300	\$300
6 tháng	1.60	2.60

QUẢN-LÝ : PHẠM-HỮU-NINH



Chồng — Tao đánh'echo mày biết tay tao!...



... Nếu mày kiện tao, thì báo Đông-Pháp sẽ bảo mày là vò hoc-thuc, là vò giáo-duc!

...tù' nhớ đẽn lón...

Cầu mát

Trời nắng gắt. Trên con đường nhựa vàng, tiếng xe lợn kêu két như tiếng than của cảnh vật bị cháy bưởi giữa trưa.

Trong một hàng nướm ngay đầu phố, hai cụ kỳ lão ngồi cạnh mâm thịt chó.

— Mọi cụ xoi cạn.

— Vắng, mọi cụ.

Chén anh chén tôi, câu truyện nồng nàn dần.

Mồ hôi nhé nhai, quần yên lên tận dùi, các cụ ngồi xoay tròn ra đánh chén, thỉnh thoảng lại nháu cái quạt nan rách lén dưới dàn ruồi bậu đèn trên mâm thịt.

— Cụ ạ, sắp nóng rồi đấy.

Rồi hai cụ thi thầm bàn tán:

— Phải. Phải lè di hói! Hôm kia nhà cụ Tý có người bị mắc... rồi đấy. May giờ còn thương, quan chưa bắt...

Đứng với tướng là các cụ nói đến quan thất, chưa đến nỗi thế: dấy mới là quan ôn.

Vài hôm sau, thấy rộn ràng ở trong phố nào voi, ngựa, hình nhân bằng giấy: dàn sára lè kỵ yên.

Giờ nắng như thiêu, các cụ cầu mát là phải. Dời nhà ai lại ưa nồng nực, bức bối bao giờ.

Tay họ cũng phải cầu mát nữa là. Họ uống nước đá, nước chanh, chảng qua cung để cầu mát lấy một lúc. Bằng thế nào được các cụ ta cầu mát lấy hàng tháng.

Họ lại đi Sầm-sơn, Tam-dảo, cũng là để cầu mát. Nhưng cầu mát như vậy chẳng qua chỉ mát được thân mình. Các cụ đâu có lòng ích kỷ như vậy, các cụ cầu mát, là cầu mát cho cả tróm họ.

Cái lòng bác-ái của các cụ thật đáng khen lâm. Thế mà lâm kẽ hậu sinh không biết gì đám bảo là phiền vòi ịch.

— Hừ, giờ thật. Để đến lúc quan ôn lôi họ đi thì họ mới biết...

Phải, biết đâu là không có quan ôn! biết đâu quan ôn lại không đòi lè!

Vậy lè kỵ yên lại càng phải có lâm. Xưa nay hễ sára lè là mưa. Nếu không mưa ngay, tuần lè sau cũng mưa, tuần lè sau không mưa, thì tháng sau, đì đâu mà vội. Trận mưa ấy là nhở có lè đấy.

Chỉ có những anh ngang dở mới đem lòng chê bai tôn giáo cũ, mê tín nên đề tên sára lè kỵ yên mua các thứ thuốc sát trùng, giữ vệ sinh cho thành phố...

Nếu họ tưởng làm thế mà khỏi được họa dịch thì họ khờ thật: sát trùng chứ sát sao được quan ôn, giữ vệ sinh chứ giữ thế nào được quan ôn!

Thấy các cụ sára lè kỵ yên, trong lòng ai cũng thấy yên.

Này mồ cánh chuồn, áo gấm mùi, này voi, ngựa, xe, cờ, thuyền, lính, này thịt lợn, thịt gà, hoa quả đủ các phẩm vật đem dâng các quan. Dẫu người trần mắt thịt thấy vẻ trịnh trọng, hư vây cũng phải hip mắt lại, huống nữa là người âm.

Nếu bảo rằng eօ hủ thi dâ có mấy khẩu súng thần công đương dơ nòng đợi dốt. Ai còn dám bảo không vẫn minh nữa.

Phương chile kỵ yên, yên được lòng quan ôn dâ dành, lại yên được lòng dân từ trẻ chí già.

Thật vậy, cướp cháo, cướp bông, ăn hoa quả xanh, trẻ con mừng hí hò, mâm bàn cỗ thịt, các cụ được mấy bữa no say.

Quả xanh, thịt hối, tha hồ mà ăn cho no, không có hại gì, vì là lộc thánh. Vì phòng có người mắc dịch, có mệnh hệ náo, thì là tai số, không còn oan ức gì nữa. Chết như vậy còn có thể tự khỏi rằng không phải quan bắt, mà là bị bệnh mà mất. Còn gì là sung sướng hơn!

Gia chi dì dương cơn kinh-tế khủng hoảng, mua mả, mua vàng cũng là một cách chấn hưng công nghệ;

Còn bảo rằng lè thi vẫn lè, mà dích tả thi vẫn dích tả, thi cũng có lè. Song cũng phải dè cho vi trùng nó sống mới chứ!

Thượng thư dân biểu

Ông nghị-trưởng Nguyễn-Trác ở Trung-kỳ còn hơn ông nghị-trưởng Phạm-huy-Lục ở Bắc-kỳ một bậc. Vì ông vừa làm nghị-trưởng, vừa làm thượng-thư, vừa làm quan, vừa làm dân... vừa linh tiễn phụ cấp của nghị-viện, vừa linh 400 đồng bạc lương của nhà nước.

Nhưng theo báo Tiếng-dân thi ông Trác cho rằng việc ông nhận 400 đồng bạc lương thượng-thư là việc tạm thời.

Ông nói có lẽ làm — vì ông không cho là tạm thời cũng không được. Đến cuối năm bao cử lại dân biểu, nếu ông không được bầu lại, thì tạm thời hẳn rồi, còn nói gì nữa.

CÁCH TRÍ



Thầy giáo — Một năm có mấy mùa?

Học trò — Bốn 4 mùa: xuân, hạ, thu, đông.

Thầy giáo — Thế mùa này là mùa gì?

Học trò — Thưa thầy, mùa này là mùa « Quan ôn » a...

Nhưng chắc ông mong việc đó vĩnh viễn. Vì việc đó là một việc lợi cho.. dân Tuy dân khỏe sờ, bóp bóp bỏ ra thêm vài hào cho ông nghị-trưởng được thêm số lương kia, nhưng họ nghĩ rằng người thay mặt họ tâu thêm nhà, thêm ô-tô, họ cũng dù thỏa thuê rồi.

Mà nêu họ không thỏa thuận, mặc họ chử can gi đền ông nghị-trưởng.

Thảo nào mà có tin đồn ấm lên rằng các ông thượng-thư vừa phải về hưu đang phái người vận-dòng ở các tỉnh để ra tranh cử dân biểu trong kỳ tổng tuyển cử sắp tới.

Thôi, các cụ! Các cụ đã làm rồi, phải để người khác người ta ném mấy chử! Của tí người nhiều, mỗi người một tí thôi, các cụ à.

TÚ-LY

Bàn ngang

Không eօ nước nào linh thiêng bằng nước ta. Chỗ nào cũng thấy chùa, đền, đình miếu, chỗ nào cũng gặp một ông thần chỗ nào cũng phải cui mai chấp tay, không bao giờ ngừng mặt lên được nữa.

Một đứa trẻ con chẳng may bị bệnh mất. Ấy thế là dỗ hóa ra một ông « huáng » nè. Nếu xây cho nó cái miếu con, để cái bát hương lên cái bệ, tự khắc có người đến cúng lè, tự khắc nó sẽ hóa ra một ông thần.

Một người tự tử ở gốc đa. Người đi qua chửi lòi bão nhau: ma.

Có người yêu bông via, đặt vào gốc đa, cái bình rồi, cầm mây nén hương: con ma kia dần dần biến thành một ông thần.

Nhưng không cần phải là người mới lên được cái địa vị ấy. Hòn đá to đào được ở giữa đồng, con dao dưa tim thấy ở vò đường, con hổ có tài ăn thịt người, thường cũng được hồn vía cai danh vì ông thần. Thậm chí đến con vị trung cũng được tôn lên làm quan ôn.

Cũng may mà nhiều người còn sống cũng được lòn lên làm thần. Cũng may mà ta bắt được hổ, ăn thịt được hổ. Cũng may mà ta có thể lấy con dao dưa thành thần kia đem về dùng để ché cùi, hòn đá thần kia đem về kê giường.

Còn c.n ví trung thần kia, nếu ta biết khoa học thì ta mua thuốc trừ nó đi. Nhưng khoa học là một sự vô lý, cho nên ta mua vang, hoa, rượu, thịt đem để dát cho quan ôn, cũng như ta đem lè dát cho mấy ông được tôn lên làm thần sống nè.

Có thể ta mới phải là ta.

TÚ-LY

CUỘC THI...

Số báo này cuộc thi kén vợ
kết liễu.

Số 29 — Trả lời xiêu loại nhau
(Số 19 ngày 5 Mai 1958)

Thiếp dày rẽ lèch dường ngồi,
Mình mạc áo mùi, quần trắng khăn
Máy là liều, măt lái soan, [san].
Cặp mắt lóng lánh như lấp thu ba.
Hàm răng trắng bóng như ngà,
Cười nói mặn mà, tươi tắn có duyên.
Hai bên má lúm đồng tiền,
Cô deo giày chuyền, thêm chuỗi hạt
Tâm đầu, ý hợp chàng ơi, [chai].
Thiếp chẳng khôi hài, lòng thật xin
Thiếp dày dã sần lòng chờ, [thra].
Chỉ vì một nỗi thiếp là đắn ống.
Xin chàng có lấy hay không?
NGUYỄN-MẠNH-BÌNH

Số 30 — Kén vợ.

Người vợ của tôi sau này sẽ là một
người đàn bà đẹp vira vừa. Ý tôi
muốn thế là vì nêu xấu quá, thi không
thể thương được, mà nêu đẹp quá
thì lại mà hổng bắc-mệnh, hay đoạn
trường, ba dáo, da cảm, da sầu, mà
lại chong chết. Nhưng không những
đẹp vira vừa mà thôi đâu, lại phải
có đủ những đức tính như sau này :

1º Hôm cưới về nhà tôi, thi tôi
không hề hỏi tới, nhưng vợ tôi phải
vui vẻ mà hỏi truyện tôi trước ;

2º Hẹn trong một năm đầu tôi
không hề ngủ chung, như thế thi bộ
mặt phải vui vẻ luôn mà trong tri
không được nghĩ: quái, sao chồng
ta không ngủ chung với ta ;

3º Tôi dura có dầu về nhà nói truyện
phải ra tèm trầu, rót nước mời, mặt
không được ra bộ tức giận ;

4º Nhường khi daу yếu không được
nhấn nhò mà kêu với tôi những câu
« Em daу ở chỗ này này, em đc ở
chỗ này này, cậu mợt ông lang cho
em, hay là cho em di nhà thương » ;

5º Tôi di chơi đêm mà sáng vè thi
cũng phải vui vẻ như thường, mà
không được hỏi: Hôm qua cậu ngủ
ở đâu ?

6º Lương tháng của tôi 50\$, nhưng
cuối tháng tôi dura cho 28\$, thi cũng
không được hỏi: eòn 22\$ thi cậu tiêu
vào việc gì ?

7º Lấy tôi trong hạn ba năm mà
không có con thi không được di cầu
tự ở các dinh, chùa mà phải bằng
lòng cho tôi cưới hai người vợ lẽ
trong một tuần-lé.

Áy người vợ của tôi là phải dù
như thế, mà nêu tôi không tim kiêm
dầu được thi tôi đánh ô vây suôt đời,
mà có lẽ tôi ô vây suôt đời thật, vì
tuổi tôi năm nay đã 68 rồi mà tôi
vẫn chưa tìm dầu thấy người đàn bà
nào như thế cả.

NGUYỄN-NGỌC-BÌNH

Con số 100

Xin bà con đừng quên :

rằng nhà CÙ-CHUNG chuyên đặt
các Maillot Pull-ever có tiếng
xưa nay ở phố Citadelle, vi nhán
được kiều may đặt to nhất của
người Pháp chế-tạo rất tinh-sắc,
nên đã đặt ra số 100, phố hàng
Bông (Hanoi).

Từ nay bà con đừng vè
ý và không lo gì hàng-hóa người
minh còn kém hàng ngoại-quốc
bèn nho.

Bà con, xin hãy bắc-tèn Mỹ
đông-nghé nước nhà.

CÙ-CHUNG

100, Rue du Coton. — Hanoi

giồng nước ngược

Phong-Hoa vieng Phụ-nữ thời-dám

(Phỏng theo điệu bài văn
Khổng-Minh tể Chu-Du)

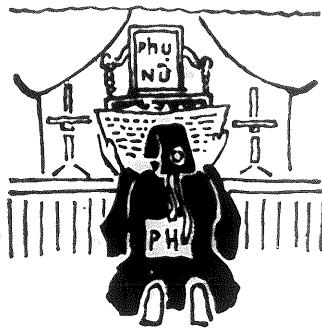
Than ôi, PHỤ-NỮ ! Chẳng may phận
mồng !
Thọ yêu vì tiền, lòng ta tiếc vọng...!
Viết văn tè này, ruột ta xót-sa.
Em có khôn-thiêng, chứng giám cho ta !
Thương em thưở xưa, sinh bởi sứ Đa ;
Bồ cũ theo mới, ra đời xòng-phá.
Thương em non-nót, nhưng chí cao xa.
Gãy dừng việc báo, bàn việc đàn-bà.
Phù-tá mấy bác, cung tiếng con nhà :
Thúc-Địch luân-quần, Huỳ-Hạo ba-hoa.
Long-Châu giọng óc, Minh-Tước văn-tho;
Văn-chương sôc-nồi, nghĩa-lý vẫn-vợ !
Thương em đâm-dang, giỏi việc tè-gia :
Làm bánh làm trá, nấu mứt nấu mớ ;
Cô-bàn bếp-nước, may-vá thêu-thùa.
Thương em kén chồng, phú-quý chẳng
thiết,

Chỉ cốt gièo-giai, chặng ché nghèo-kết.
Phỏng vẫn còn không, sao em vội chết !
Cùng em khi xưa, duyên vẫn chật két.
Hết em hờ-hèn, là ta liền phiết !
Tuy bút bông-lon, nhưng lòng thán-thiết.
Cùng nhau cột-cười, tình thêm khắng-khit.
Đời ta gắn bó, trăm năm lâu dài.
Ngòi đầu đến nỗi, em vội lìa đời !
Cái nạn khùng-hoảng, phủ-phàng vạy ôi !
Sứ Đa mếu-máo, làng Báo ai-hoai.
Công Chéo vắng bóng, Hà-thành bặt hơi.
Kè còn người khuất, lệ ta tuôn-rơi !
Than ôi, Phụ-Nữ, đã biệt nhau rồi.
Còn nỗi chí nura, thế là xong đời !

Có giấy nháp thực bằng khen chữa về bệnh
LÂU GIANG
(sản lồng giúp các người nghèo khổ chẳng may bị phài
Bệnh lâu phát ra sưng, ticc, mù, mâu, cường dương
đau, diết buốt, dù nặng nhẹ thế nào, chỉ dùng 1 lô
thuốc trong 24 giờ đồng-hồ là đã chịu ngay, 0\$50 một
lô, 5\$ 12 lô, mà sau khi khỏi bệnh này di độc còn lại
molec tiêu khí trong kbi vàng, lâu vẫn đục (filament)
qui đầu tron-trót, thỉnh-thoảng nhói ngứa, còn ra một
chất nhón-nhón tựa mù; mà có khái các đầu xương
thường đau mỏi, chỉ dùng 1, 2 hộp, nặng 3, 4 hộp
kiêm-tinh tuyêt-lậu (thuốc triệt noc) 1\$50 một hộp là
khỏi rứt. Thuốc giang 0\$70 một lô (có phần chữa
khuẩn không khỏi sẽ trả lại tiền).

Em có khôn-thiêng, soi thấu khúc nhô,
Bạn gái vắng-về, cùng ai vui-eu-roi ?
Ô-ho ai tai !

Thượng-hưởng !!
TÚ-MỚ



Anh đỡ Đắc

Bà mụ thiêu tí bột,
Nên làm bác, làm bồi ;
Nận một anh thiêu óc :
Lê-công-Đắc ra đời.
Tử khi còn tắm bé,
Tính dã sóm giờ-hời.
Mắt mày thường ủ rũ,
Chẳng thích sự vui-eu-roi.
Lớn lên càng lầm-cầm,
Đầm ghét suốt mọi người.
Chán đời nhưng vẫn tiếc...
Không rút được trân-ai.
Gần toét lại kiêu-ngạo.
Muốn lên mặt dạy đời.
Nhưng lõi-lẽ cảm-hấp,
Nào ai để lọt tai !
Tôi-nghiệp Lê-công-Đắc,
Không biết sống là vui.
Thà vào nhà tu kín,
Mà tu quách dì thôi.

TÚ-MỚ

NHỨC ĐẦU !
Nhức đầu chỉ uống 1 gói khói
miệng là khỏi. 0\$10 1 gói, 1\$ 12 gói.

HỘI NÁCH !

Dù lâu mới chỉ soa 1 gói là khỏi rút,
thơm-tho ngay, 0\$10 1 gói, 1\$ 12 gói.

Bình - Hưng

89 - Pavillons Noirs - 89
(phố Mâ-mây). — Hanoi
Giáy nolis : 543

THUỐC LÂU HỒNG-KHÊ

Bệnh lâu mới phải ra mù, ra mâu, buốt ticc, hoặc bệnh đâ lâu chữa không rút
nọc, mỗi khi uống rượu, thức đêm, trong người nóng này, lại thấy có mủ và xem trong
nước tiểu oùa, uống thuốc này đều khỏi rút nọc. Thuốc đâ mau khỏi, lại không
công phat, nên được anh em chí em đồng-bào tin dùng mỗi ngày thêm đông, cả người
Tây, người Tàu cũng nhiều người uống thuốc này được khỏi rút nọc, công nhận rằng không
thoái não hay bằng thuốc lâu Hồng-Khê. Giá 0\$60 một lô. Bệnh giang-mai, tim-lá phát-hạch
lên sỏi nóng rát lò-leot quý-dân, đau xung, rất thịt, rufe đầu, nói mè-day, ra mào gà,
hoa khổ, phả lò khấp người, uống một ống thuốc là kiền-hiệu, không hại sinh-dục. Cũng 0\$60
một ống. Xin mời quả bộ lai hoặc viết thư vè, lập tức có thôe gửi nhà giày-thép đến tận nơi.

HỒNG-KHÊ DƯỢC-PHÒNG

81 — Route de Hué (canh chợ Hóm) Hanoi — Téléphone 755

ĐẠI-LÝ : Bát-tiền Vinh, Bát-tiền Huế, 73 Belgique Hải-phòng, Phác-Long 12 Rue des Cordouans Hải-duong, Xuân-Hải phố Lac-sơn, Sơn-tây; Đồng-kỵ phố Ái-mộ Tông, Vinh-Hưng
phố Thủ Cao-hàng; Ich-sinh-duong, 190 phố Khách Nam-dịm; Đức-thắng Albert 1er 148 Dakao
Saigon; M. Bao Meiller Phentien Laos.

...KÉN VỢ

Số 31 — Menhi kén vợ

Tôi đây vẫn-si tàn thời,
Vẫn vẫn rất xứng, vẫn xuôi cung mầu
Khi buồn, khóc vợ chồng Ngâu,
Lúc không tôi lại ôm đầu « khóc soan »

Lâm người cùi bão tôi gan,

Như tôi « lăng-man », thê gian it

Nôm na nay có mấy nhời, [người]

Gửi dâng Phong-hoa kén người vợ,

Vì chêng có phải duyên giờ, [chợ]!

Tháng tam cau ré tôi thời cười luôn.

Vợ tôi trước hết cung « huân ».

Thay « hoa soan rụng » cũng tuôn

[mach sầu].

Xuân qua, hạ tối, rồi thuân,

Cũng ngâm « thu cảm », cũng cầu

« xuân hoài ».

Cũng « thử ngắn », cũng « than dài »

Cũng tôi, « khóc hão », ai cười mặc

[ai].

Số 32

Trước khi tôi kén vợ, Ngày tôi hãy
xin tự giới thiệu tôi cho người vợ
của tôi sau này biết:

Tôi năm nay mới có 23 tuổi, đang
độ trê trung nhưng trai lại cái tuổi
trê trung của tôi ấy là một tuổi già
lão.

Hai bên mép, lúc nào cũng có râu
quần áo sôc lèch, nét mặt lúc nào
cũng lạnh lùng, ít nói, ít cười, dù
đứng châm chích như người ôm lú.
Sóng trong thời đại sóng vẫn minh
trán ngập mà bộ óc tôi vẫn quay lại
theo những cổ tục mây chục năm
về trước.

Người vợ của tôi kén phải có đủ
độ tinh như sau này :

1º Án mặc chí áo nâu, quần linn
buoi, nón quai thao, dép cong hay
đi guốc;

2º Ít nói nũng, phải lạnh như đất
đè khôi nhí nhèo những lúc tôi say
khướt ;

3º Phải biết thường thu ngâm vịnh
đè nghe những lúc tôi ngủ ngáy chén
tôi lén giọng i-lí, ấm ỷ cả nhà mà vẫn
tròi cười khen lá hay, lá tuyệt ;

4º Phải biết đọc Tân Đâ vẫn tập
mà không được bit mũi như các
nàng tiên trên chợ trời ;

5º Phải biết sợ tôi, nói năng phải
cùi đầu thưa gửi ;

6º Phải suốt đời nuôi tôi, cơm với
rượu ;

7º Phải có một khôi tinh với tôi
mà thôi, chứ không được chia sẻ
« khôi tinh lớn » với « khôi tinh con »
cho người khác.

Có nào có đủ tư cách kẽ trên đê
cho tôi kén ? Xin mời người vợ chưa
cưới của tôi lại nhà riêng để thương
lượng.

TRUNG-TÂM

Muốn cho xe pháo nhẹ nhàng,
Mang lại AN-THÁI sáu sang như lời
Chắc bền giá cũng được hời...

Chỉ có hiệu AN-THÁI là được xe dùng
như xe « Vesoul »; vì sau khi sô-xy tan bần
hiện đâ mua được các dụng cụ dùng làm xe
mà bần hiệu lại cam đoan là chắc chắn và đẹp
hơn, hiện đâ cò tang chung, xin mời các ngài
lai xem qua sô rô.

Bán dù dù phu tung xe kéo vá chambre, lốp.

Có 28 mẫu vái dùng đê lốp mai, đóng lợp và
cắt house xe nhà và xe ô-tô.

Nhà lốp mai và cắt house xe ô-tô.

Bóng và chửa các xe nhà, xe hàng, xe ngựa,
và xe bò.

An - Thái

Số 2, phố Nguyễn-trung-Hiệp, Hanoi
trê là phố giáp phố Cần gỗ đi vào ngõ Gia-агу

TƯ CAO...

Ông Phạm-vân-Binh và quan Thượng mới.

Ông Phạm-vân-Binh, một cây vợt có tiếng, mới đây có gửi lên quan Thượng bộ giáo-dục, ông Phạm-Quýnh, một bức thư rất dài, lời lẽ hùng-hỗn, thong-thiết lắm. Xin dịch ra mấy đoạn như sau:

« Xin cù lợn cho phép một người « đồng quản côn trê người non dạ » được mấy lời dâng lên u lòn trước « hết mò người sau hòn cù lòn nhậm » chức thượng-thứ bộ giáo-dục, dè « xiu cù lòn lưu ý dêa một phương- « pháp giáo-dục, từ ba mươi năm nay, » đã thấy kết-quả khắp hoàn-cầu, « phương-pháp áy cảng ngay cung » thấy cần-lết cho thiếu-niên Việt- « Nam. »

« Chúng tôi cũng không phải là « không biết rằng cù lòn sắp định » với những cù cù lòn dai-thần » đánh-thanh hach-hach (illustre) » khác nhau công-cuộc cái-cách lòn- « lòn, và cù lòn không dỗi mà đọc thư » của kẻ quấy rầy, kẻ nhè. »

(Bây ông Phạm-vân-Binh nói đến nỗi khùng-hoảng về tinh-thần của thiếu-niên).

« Vay đến ngã ba của con đường » mập-mờ, chúng tôi không biết theo « hướng nào. Người nào đã mang » tâm lòng muốn cho nói giống được « tiền-bộ, mắt cũng trông thấy » một cách đau lòng: thiếu-niên Việt- « Nam không biêt cù cù vào đâu, » mắt lòe chân chàm, đi đến một cuộc » truong-lai bắt định và nguy-hiểm » trong những sự nguy-hiểm. Đoc » đường, lửa long tái, chỉ hàng-hái » như dùn, mà biêt bao là trạng thiếu- « niêm tâm-chinh và hồn-dũng ngã » xuống những vực sâu thẳm nó đợi » họ ở mỗi chỗ ngoặt. »

(Đây ông Phạm-vân-Binh xin ông Phạm-Quýnh lưu-ý đến đoàn-hướng-dạo Việt-Nam, là một phương thuốc chữa sự khùng-hoảng kia).

« Chúng tôi đâm mong cù lòn dù » lòng thương mà chấp cái đơn soái « này.... »

« Chúng tôi lấy làm hả-hạnh, thừa » cù lòn, được là — với hết điều cung-

« kính của chàng tôi — được là một » người đầy-tiếng trung-thanh và bèn- » mon của cù lòn. »

PHẠM-VÂN-BINH
Không có lời bàn.

Chồng đánh vợ

Người ta thường bảo báo Đông-Pháp là một báo thông tin tức. Báo Đông-Pháp cũng tự nhận như vậy.

Nhưng mà không. Lầm cả. Báo Đông-Pháp... là một Thầy đồ giảng luân-ly Khổng-Mạnh.

Một thí-dụ: bà Từ-Sơn bị chồng đánh. Chồng đánh thi chịu, không được kêu ca gì cả, báo Đông-Pháp ti-toe dạy nhà giang-thế.

Báo Đông-Pháp dạy thế phải làm. Một người hung-hàng đánh người khác, chắc phải tội; một người đàn ông đánh người đàn bà tội lại càng nặng. Vì thế nên chồng có quyền đánh vợ.

Lý-luận chắc-chắn như vậy, báo Đông-Pháp chẳng may xấu số sinh vào cái thời-đại này thực là đáng tiếc.

Báo ấy phải xuất-bản ở đời thương-cô mới phái cho.

Văn-chương là vẻ sáng

Văn-học tạp-chí mới mẻ thêm được một nhà đại-tư-tưởng, một ngôi sao sáng trong làng văn: ông Đoàn-dộc-Thur.

Cụ cù Dương dìng vội giận, ông Đoàn-dộc-Thur vê tư-tưởng còn kém cù một tí, một tí thôi.

Nhưng về các thứ tiếng nói, ông Thur biêt nhiều hơn cụ. Cụ chẳng qua biêt tiếng Ăng-lê, tiếng Quảng-dong là cùng, ông Thur ông ấy biêt tiếng La-tinh, tiếng Hy-lạp.... cả đến tiếng Tây nữa.

Bài « văn-chương » của ông đăng ở Văn-học tạp-chí số 17 thật là một áng văn không-tiền khoáng-hậu.

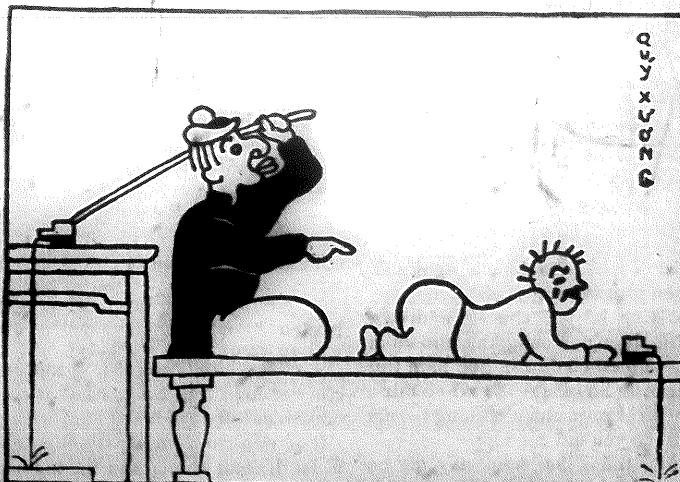
Ông bàn về văn-chương chia rẽ phân tích hai chữ văn-chương như anh đỡ-tè thái thịt vậy, phân-minh ranh-rọt lắm.

Nào « về danh-từ (thich-danh : définition normale) thi văn là vẻ đẹp, chuong là vẻ sáng ». Trời có văn-chương, đất có văn-chương, người có văn-chương... vật có văn-chương, con sáu róm, con bò-hung đều có văn-chương cả.

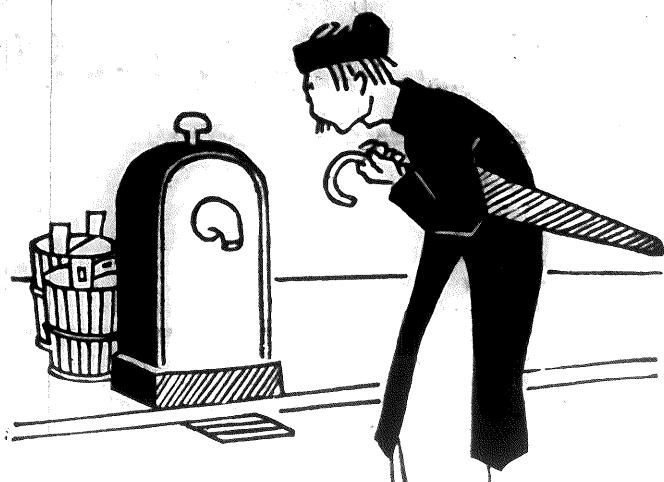
« Chúng tôi đâm mong cù lòn dù » lòng thương mà chấp cái đơn soái « này.... »

« Chúng tôi lấy làm hả-hạnh, thừa » cù lòn, được là — với hết điều cung-

Tranh dư thi số 46



Thầy đồ mắng: Mày vò ý từ đánh đòn mực, không dám đòn à?



Lý toét nghĩ: Quái!bia ai mà là vậy!!

...DEN THAP

Nào « về ý-nghĩa (définition philosophique) thi văn-chương là « những hùng-thiên kiệt-tác cõ kim như bài xâ-thuyết của ông Cicéron (Cicéron promilone) các bài của thánh David, ông Khổng - tử, vua Lê Thánh - Tôn, cụ Nguyễn-bình-Khiêm, ông Dénosthène, ông Trần Hưng - Đạo, ông Chateaubriand, ông Hoàng - cao - Khái, ông Nguyễn-bá-Học.... ông kéo ra một thời dài. Họ chẳng chỉ còn ông Đoàn-dộc-Thur là ông quên mất.

Àn món tă-bi-lù của người Quảng-dong, món cù-lao-hồ trong Nam-kỳ, hay món hẫu-lòn ngoài Bắc, thi ngon mieng thật

Song món văn-chương hẫu-lòn, ông Đoàn-dộc-Thur lại thích, thực là may cho ông.

Tôi, tôi xin chịu.

Cụ Hoàng-tăng-Bí với phụ-nữ.

Trong báo Trung-Bắc, mấy kỳ vừa rồi, cụ bảng Hoàng hết sức lời ông Ất, ông Giáp, ông Bình, ông Định ra cãi nhau về vấn-de phụ-nữ.

Rút cục lại ông Ất được.

Lẽ tất-nhiên, ông Ất của cụ bệnh-vực cho xã-hội ta xua kia. Ông bảo xua kia, đàn bà ở trong gia-dinh thi thật là tự-do, đối với xã-hội thi thật là bình-quyền. Ông lại dẩn chứng rằng xua kia ngoài xã-hội, con làm quan thi mẹ là phong-quan, chồng làm quan thi vợ là mệnh-phụ — Còn xã-hội xua kia đối với các bà thì bà phủ, bà huyện, cụ cù, cụ nghè, xã-hội đều tỏ ý tôn kính.

Nào ai bảo rằng không tôn-kính bà phủ, bà huyện, cụ cù bà, cụ nghè bà,... cụ bảng bà.

Còn cụ bảng nói đàn bà xua kia bị ở dưới quyền áp-chế của đàn ông, không được có cửa riêng, làm gì cũng phải xin phép chồng, không con chồng bỏ cũng được, không được làm quan, được tiếp truyền với đàn ông, không... kè bao giờ cho hết! — thi cũng có lẽ, song đó là một truyện khác.

Vậy thời, chí em ơi! chí em giải phóng quá nhiều rồi, chí em không muốn làm bà phủ, bà huyện.

cụ cù bà, cụ nghè bà,... cụ bảng bà nứa hay sao.

Mặt den.

Ông Trần-Bích ở Huế vừa rồi có gửi thư cho báo Khoa-Học hỏi một phương

thuốc.

Nguyên ông có một cô con gái năm nay tuổi 19, nhưng ông không hiểu làm sao mặt cô cứ den hoài, trong ba năm bắt cô ở luôn trong nhà không được ra nắng, mà vẫn thấy den không có chút gì thay đổi cả. Ông lấy làm lạ lắm.

Kết cục, ông hỏi có người nào có phương thuốc gì mà giàn-jium thì ông « đội ơn vô-cùng ».

Tử-Lý chẳng dám lấy ơn cùa ông, song cũng khuyên ông đừng thấy cô ấy đem mà cho làm lá. Cù ấy không ra nắng nhưng cũng chắc ở gần bếp quá đấy thôi.

Còn phương chữa bệnh den, cũng không khó gì. Ông nên ra hiệu khách (hiệu bào chế tây thi hòn), ông mua cho cô ấy một hộp phấn, đem về đánh mặt, chắc là trắng ra. Xin cam đoan với ông rằng kiên hiệu trông thấy.

N. B. (Nên chú ý). Nếu cô ấy có den quá, ông nên bảo cô ấy đánh phấn cho dày-dày một tí.

Quyền ứng-cử ở Trung-kỳ

Từ ngày thiết-lập nghị-viện dân-biều Trung-kỳ đến giờ, hể là người sinh-trưởng ở Trung-kỳ mới được ra ứng-cử nghị-viện.

Gần đây ông Bùi-huy-Tin, có đệ một lá đơn lên chính-phủ xin cho dân Bắc cũng có quyền ứng-cử.

Nếu ông Bùi-huy-Tin lấy tư cách một nhà dân-biều Bắc-kỳ mà xin điều ấy, thì ông làm ơn cho dân Bắc-kỳ. Nếu ông lấy tư-cách một người Bắc có quyền lợi trong Trung mà xin, thi ông làm ơn... cho ông.

Nhưng ông không có quyền lợi gì trong Trung. Ông chỉ có đồn-diễn, máy dân-thù nhập-diễn, già tư vài mươi vạn ở trong ấy thôi.

Như thế là ông làm ơn cho dân xí Bắc đứt di rời.

Nhất là ông xin như vậy không phải là vì ông muốn ra ứng-cử nghị-viện dân-biều Trung-kỳ khóa này.

Nếu ông có ra, cũng là sự vạn bất-dắc-dĩ.

Mà có ra chắc cũng chỉ vì dân.

TÚ-LÝ

Truyện-ngắn

TÌNH ĐIỆN

Của KHÁI-HƯNG

Ánh sáng vàng ủa của vùng thái-dương dô ối như còn do-dự ở chân giây tre già cao vót, ri-rào, kéo-kết.

Lưỡng gió mát về chiều xưa dánh thức xóm Hồng-thủy dương miên-man ngày ngát trong hấu không-khi nồng-nực của buồi trưa mùa hè: Nào tiếng cười dưa của các cô gánh nước xúm-xít nhau bên bờ giếng, nào tiếng ca-hát của bọn mục-dâng đưa trâu bò về chuồng, nào tiếng cãi-có của dân trẻ duỗi nhau quanh mây gốc da già bên tòa miếu cõ.

Bỗng bầy trẻ cùng nhau rời bỏ gốc da kéo ủa ra đường và cái tiếng reo:

— Cõ dien! A cõ dien...

Trên con đường hẹp ngòng-ngoèo lượn theo cái lach nhỏ, bên bờ tròng cày, lá xanh um, một người con gái chưng mười lăm, tóc bồ sôa, hai mắt sáng quắc mà long sòng, sọc, dường vira di vira lầm-lẫn nói một mình. Thấy lũ trẻ chạy ra cười nói thì cõ đưa bàn tay lên súa như bão im đi, rồi lại lảng-lảng cuí đầu di thong-thâ như dương eam-eui theo sau một vật gì, một cái xe chẳng hạn. Bọn trẻ cười reo, trò tay bão nhau:

— Cõ ấy đưa đám mà đấy.

Một đứa nói:

— Sắp đến huyệt rồi!

Quá thực, khi di đến cái rãnh sẽ đẽ tát nước vào ruộng, người con gái dừng dừng lại, trú-mục nhìn như ngâm ngợi ta dương hạ cái áo quan xuống huyệt. Nước mắt cõ từ-tir nhỏ giọt. Một lát sau, cõ quỳ xuống bời dắt lấp kin rãnh, rồi nằm phủ phục, khóc nức khóc nở, khóc không ra tiếng. Đứng xúm-xít chung-quanh, dân trẻ thi nhau cười như nắc-né.

Bỗng cõ ngược mắt lên nhìn, mỉm cười, rồi như nói với ai đứng bên cạnh:

— Em cảm ơn anh... anh thương em quá... Dương lúc em đau-dòn mà anh lại đến an-ủi em như thế này.... Vàng, em xin tuân theo lời anh day.

Chỗ này cõ đòi giọng nói ồm-ồm bắt chước tiếng dân ông:

— Em nghe anh, không nên buồn nuga, không nên khóc nữa.

Rồi cõ lại mỉm cười nói giọng tự-nhiên, làm như hai người dừng nói truyện với nhau vậy.

— Không, em có buồn nữa đâu.

— Ở trên đời này còn có anh thì em không bõ-cõi bõ-cút đâu mà sợ.

Cõ lúc cõ dừng lảng-lảng hé cập môi son trời trú hết tinh-thần như dương nghe ai se-se nói thầm bên tai.

Đã hơn một tháng nay từ hôm cõ về làng Hồng-thủy ở với bác để điều trị bệnh thần-kinh, chiều nào cõ cũng nhắc lại những cử-chì, những ngôn-ngữ như thế, đến nỗi bọn trẻ con di theo sau, cứ tối giờ ấy là xúm nhau dừng sẵn ở gốc da bén miếu để chờ cõ di qua và biết trước rất ranh-mạch hết mọi sự sắp xảy ra, từ việc làm cho chí lời nói của cõ. Ma hôm nào cõ cũng chỉ di đến chỗ đường sẽ là lại quay lại. Trước kia những người tát nước còn ngăn-cản không cho cõ lấp đất, nhưng thấy cõ khóc-lóc lạy-van khẩn-

khoản thi họ dem lòng thương hại, dẽ vây cho cõ muốn làm gì thi làm, rồi chờ khi cõ quay về, lại khôi ra như cũ.

Lúc trô về nhà thi cõ di mau hon, nét mặt vui-vẻ hơn, cười-cười, nói-nói như được cùng người yêu trò truyện thân-mật.

Bỗng khi gần về đến nhà, cõ lại bưng mặt khóc. Bọn trẻ thấy cõ dương cười, mà khóc ngay được

Ông bác cõ ra dón chào khách:

— Cám ơn ông, cháu nõi ồm dã mấy tháng nay. Thuốc uống dã nhiều mà vẫn không chuyên. Tôi lo quá, chú thím cháu chết di chỉ cõ một mình cháu...

Chú nhà mời khách ngồi chơi uống nước. Trong khi ấy thi cõ Cúc trú mục dừng nhìn hai người nói truyện. Chủ hỏi:

— Thưa ông, ông học trường thuốc

nom, đến nỗi người có sức hàn di. Nhưng bệnh ho của mẹ cõ mới ngay một trâm-trong, rồi đến đầu tháng tư thi mẹ cõ chết.

Cõ thương xót khóc lóc không ai khuyên can nói. May sao cõ một câu, câu Linh, học sinh trường Pháp chánh, khi còn mẹ cõ vẫn lui tới đến choi nhà, vì chàng thấy cõ có nhan sắc thi dem lòng thương trùm yêu thâm. Khi ấy cõ cõ sự đau đớn, khổ sở thi ngày ngày chàng đến an-ủi cõ, nên cõ cũng người dẫn, vì cõ yêu chàng.

Song tháng sau, nghĩa là cách đây hai tháng, chàng tốt-nghiệp ở trường Cao-dâng ra, lên về thiêng nhà, bâc Cúc tro troi ở Hanoi. Cái ngày mà cõ được tin cậu Linh triết vo là bệnh điện của cõ bắt đầu phát.

Khách nghe câu truyện, buồn rầu, bùi-nguội trong da, ngồi ngâm-nghĩ... Cú Tú thấy chàng không nói gì lại hỏi:

— Vậy ông cho nó là bệnh gì?

— Thưa cụ, cõ em chắc bị một định-kiến thời-miễn.

— Ông tính cõ thể chữa được không?

— May ra thi được... Phải chữa mèo.

Rồi chàng ghé vào tai cụ Tú thi thầm:

— Từ nay trước mặt cõ Cúc, xin cụ gọi tôi là Linh, và cụ giàn cả nhâc cũng những người quen thuộc cũng vậy.

Cú Tú mỉm cười, không hiểu:

— Nhưng tôi sợ nó biết tên thực ông là Giao rồi.

— Cú không sợ. Tôi đã gặp cõ ấy lần nào đâu!

— Thưa ông, ông có thể giảng nghĩa cho tôi hiểu không?

— Thưa cụ, bây giờ tôi chưa có thể giảng nghĩa được, sơ tiết lò mắt sự bi-mặt. Để chờ khi cõ Cúc khỏi đã, hãy hay.

Cú Tú lại mỉm cười:

— Cách chữa bí mật thế kia à... Nhưng ông còn ở chơi nhà lâu không?

— Thưa cụ, còn một tháng nữa kia. Chắc đủ thi giờ.

Từ đó hẽ cõ Cúc đưa cái đám mà tưởng tượng của mẹ cõ tới chỗ đường sẽ lại gặp Giao mà cõ vẫn lầm là Linh.

Mấy hôm sau, chàng còn dẽ vây cho cõ dập mõ, cũng khóc lóc rồi ngược cặp mắt áu yêm bao chàng:

— Vậy ra anh Linh của em không lừa giở em đấy!

Chàng cầm tay cõ, mỉm cười, nhìn vào mắt cõ sê dập:

— Khi nào anh Linh của em lại nõ lừa giở em.

— Thế anh chừa lấy vợ chứ?

— Chưa, em a.

— Thế anh chờ em chứ?

— Cái đó thi đã có nhiều. Khi nào em khỏi hàn thi anh sẽ cưới em làm vợ.

— Nhưng em cõ ôm dan mà anh bảo em khói?

Giao cười:

— Em không ôm, nhưng mà em còn mè mẫn tinh-thần. Kia em coi, con gái đẹp, ai lại dám xuống đất để đến nỗi lầm-lắp thế kia, mà ai lại dì chán không như thế kia bao giờ?



như thế thi cùng nhau cười vang xóm. Cõ như không nghe thấy gì, nức-nở nói một mình :

— Vậy ra anh lừa giở em.... Anh hổ em.... tro-vợ một mình.... một bóng.... anh di lấy vợ.

Một hôm dập xong cái mõ tưởng-tượng, cõ ngược mắt lên vira nói dứt câu : « Em cảm ơn anh » thi bông cõ ngừng-bất.

Trước mặt cõ, một chàng công-tử

thì có biết bệnh căn này không ?

Khách đáp :

— Đầu đuôi bệnh tật ra sao, xin cụ thử kè lại cho tôi nghe xem.

— Thưa ông, nào có gì đâu. Hồi tháng hai năm ngoái...

Khách thấy cõ Cúc đứng lảng tai nghe truyện thi sẽ bảo chủ nhà :

— Giá cụ hãy bảo cõ ấy vào trong nhà đã rồi hãy nói truyện thi hơn.

Sau khi cõ Cúc đã ngoan ngoãn theo lời bác lảng-lảng vào buồng thi



vận áu-phục dừng nhìn cõ có vẻ thương-hại, đau-dòn. Cõ ngâm-nghĩ một lát rồi hỏi :

— Cõ phải anh Linh của em Cúc đấy không?

Chàng mỉm cười sê gật.

Cõ cúi mặt xuống nũng-niu:

— Anh hổ em, anh di mãi.

Chàng duỗi bón trẻ di theo

rêu gheo, rồi đưa cõ Cúc về nhà.

cụ Tú Vu kè cho khách nghe câu truyện như sau này:

Cõ Cúc bõ cõi cha từ năm lên mươi. Mẹ cõ nhà cũng khà, cho cõ đi học, và hiện cõ dương học năm thứ ba trường Sư-phạm. Mẹ cõ có minh cõ nên rất mực chiều chuộng cõ, mà cõ thi cõ yêu quý mẹ lắm.

Bỗng tháng hai năm nay mẹ cõ ốm. Hơn một tháng cõ hết sức trông

Cúc bén-lén nhìn xuống chân, lấy tay phủ bụi bám vào quần áo.

Dần-dà Cúc đã biết chăm đến sự điềm-trang, chân di dép di lang, quần áo chải chuốt, tóc vẫn cần thận.

Một hôm, cô vừa toan qui xuống dấp mủ, thì Giao giật lại bảo rằng:

— Nếu em muốn anh yêu em thì em đừng vầy dấp mủ kia.

Cúc mỉm cười, cặp mắt sáng quắc long sòng sọc nhìn Giao:

— Nhưng em có vầy dấp mủ! Em dấp mủ cho mẹ em đấy chứ!

— Em quên à! Mẹ mất ở Hanoi kia mà?

Cúc ngó ngạc:

— Thế đây là đâu?

— Đây là làng ta và chỗ này là cái rãnh sé để tát nước!

Cúc ngẩn ngơ có ý nghĩ hoặc, nhưng hình như sợ hãi người yêu, nên không dám đáp dấp mủ.

Nhờ về những ống tiêm thuốc bò, nhưng nhất là nhờ về tình ái yếm dịu dàng của Giao, bệnh thâm kinh của Cúc một ngày một thuyền giảm. Rồi mủ tháng sau, tuy Cúc vẫn còn mè sảng, nhưng sự di theo dám ma high như dấp mủ đã hấn ra một cuộc di chơi mát của dời bạn trẻ. Giao thi vi nhẫn dao, một ngày một thêm dám thám, thám mặt đối với Cúc. Còn Cúc một ngày một thêm chăm chỉ đến sự trang-sức.

Một hôm, chàng đến hơi trễ, gặp cô y phục chỉnh-tề, quần trắng, áo trắng, mai tóc dê lêch, dương di di, lại lai bùn khoán kho chịu trước cửa.

Vừa thoáng trông thấy chàng ở dâng xa, cô chạy vội lại trách:

— Sao hôm nay anh đến muộn thế? Em giàn làm. Đã đến giờ đưa dám rồi.

Giao, nét mặt nghiêm nghị, vỗ đáp:

— Nếu em không bỏ cái tình giàn dữ di thi anh không yêu nữa đâu. Nhất là em không được quên rằng mẹ em mất đã được bốn, năm tháng rồi. Nay anh chỉ đến rủ em di chơi mát, chứ không phải di đưa dám. Em cố nghĩ lại xem.

Không biết Cúc có nhớ ra không, nhưng vì sợ Giao không yêu, nên khi thấy chàng hỏi lại rằng đã nhớ ra chưa thì cô cười rói đáp liền:

— Em nhớ ra rồi. Mẹ em mất những bốn, năm tháng về trước.

Giao gật:

— Em Cúc của anh ngoan lắm. Vây mai hé gặp anh thì em phải nhắc lại cho anh nghe câu ấy, anh sẽ yêu thực nhiều.

Hôm sau, Giao lui đến trễ hơn. Nhưng không những Cúc không tức giận, cô lại còn vui vẻ đến chào chàng rồi như đứa học trò nhỏ, ôn lại câu chàng dặn.

— Mẹ em chết đã được bốn, năm tháng rồi. Nay anh chỉ đến từ em di-chơi mát, chứ không phải di đưa dám. Vây anh có yêu em không?

Giao cười, lấy tay đập se se vào má Cúc:

— Anh yêu em lắm.

(Còn tiếp)

KHAI-HƯNG

Của P. T. Hanoi

Tài khắt nợ

Cúc Chánh đến nhà Xã-Nhiều đòi nợ, thấy Xã-Nhiều đương ngồi nhún rướu với thịt ga, cu Chánh hỏi :

— Thế nào bác Xã, già cho tôi rong mòn nợ đi chử.

Xã-Nhiều — Da, bầm cu, đau nứa con tung lanh.

CuC Chánh — Đã kêu tung sáo còn ngồi nhún rướu với thịt ga?

Xã-Nhiều — Thưa cu, con lúng quí, không có tiền mua. Ước cho nó ăn, nên con đánh phết thịt ròi vầy.

Của B. H. Hanoi

I. — Thế ra...

— Tôi khuyên bác nên nghe tôi.

— Chỗanh em có diễn gi, bác cứ nói.

— Bán sau thi đứng nên khéo tay bác gái di chơi ngoài đường nhì hôm qua nứa nhe, thiên hạ di-nghị làm dấy.

— Bác lai dúa rồi, hóm qua tôi ủ quế, mèi lén súng hôm nay.

— Ông... ô... Thế ra...



II. — Nếu còn sống

Cu Tuần mứt, lúc đưa dám, Chánh Choac than-thở cung đường, tiếc con người bạc-mình.

Hôm ba ngày Chánh Choac cũng dự một chán-lâm dở nhà cu Tuần, lúc dã vẫn khách, Choac ta thưa cung cu Tuần bà:

— Bầm cu lõi, già mà cu lớn óng con mè con sống thi có lẽ dám còn linh-dinh lâm.

Của cô TH. T. An-khé (Annam)

Chung hưng

Cô Quê -või quắn gao dẽ mai di chூ ban, Giàn xong dò rào thùng rồi hót ba hũm (thóc) trên rào. Dùa con gái tộc-mach khol:

— Sao mà mìn lai bồ lúa (thóc) vào au sao dung?

— Gạo mèu bón nén mà bồ lúa vào cho nhiều gạo, bón được nhiều tien.

Còn bé ngồi suy-nghĩ rồi thông-thâ sách thang ra sán hốt bồn bùm cát dem dò ngay rào thùng gao vú nói:

— Cát trắng như gạo, thiên-hà không thấy — ma dem lúa tròn uồng lâm, đè con lượm lúa ra.

Của P. H. Q. Hải-dương

I. — Cung dời lý-sự

Bác C... di qua một nghĩa-trang, thấy có cái xe-dap đứng ở công, liền nhảy lên đ

VUI... CƯỜI...

liên. Chủ xe trinh Cầm bắt được bác C..., quan Cầm hỏi :

— Sao xe người ta dựng dây, mi dám ăn cắp?

— Bầm, con có định bụng ăn cắp dây, xe chíng ông có cái xe-dap đó chết chôn ở trong nghĩa-dia rồi.

Của T. C. V. Hanoi

Có một anh lão buôn kia, trong nhà hết tiền chả còn có hai xu.

Anh gọi thẳng ở dận rằng:

— Mày lấy hai xu mua thịt gi mà cả nhà ăn không hết; cái đó tuy ý mày.

Thằng ở lấy hai xu di chூ.

Về nhà, chủ hỏi: mày lấy hai xu mua chi?

— Da, con mua một gói muối!

Của D. T. U. Kiên-an

Nhanh trí khôn

Tá-Lé di xe-dap chơi vè, đến đầu phố kia, bị người cảnh-sát bắt xe lén sờ. Ông Cầm hỏi :

Tranh đị thi số 47

— Sao xe anh không có « plaque ». Anh phải nộp phạt một đồng hai (1\$20) và mua « plaque » một đồng (1\$00).

— Ông xét lại cho, tôi định lại dây lüyü « plaque » thì vừa đến đầu phố gặp lính cảnh-sát bắt. Chả nhẽ lùi nhà tôi đến dây xa chí g năm cắp số, tôi phải di bộ.

Ông Cầm túm-lím cười và ôn-lòn đáp :

— Lần này tôi tha không phạt anh.

Của M. H. T. Kiên-an

Hiểu nhầm

Câu con — Ba ơi, sao lại có người quý cẩn « phán » nứa hờ ba? Như chiều hôm qua, con thấy hai người chào nhau, rồi một người nói câu :

— « Ching ta có phán chia nhau cung phai rám ba hòn nứa ».

Ông bố — Sao mày dỗi thế! Phán chia nhau tíc là người ta nói người ta sẽ phải xa nhau.

Võ danh

Cái nồi bồ con

Tên Chui mồi trộm trinh quan huyện số tai. Quan hỏi Chui :



— Chir máy mất những gì?

— Bầm quan lõi, à da... bầm cu lõi, con mất một cái nồi a.

— Đang giờ bao nhiêu?

— Bầm cu nồi bồ con giá độ 4 đồng.

— Bão bồ máy ra đây.

— Bầm bồ con mất rồi a.

— Thế sao máy vừa bão bồ máy đánh yết bồn đồng?

— Bầm cái nồi bồ con a.

Quan phát gật. Sau mâu chui mồi nói cái nồi « đang... » mới hiểu. Chui kieng tên bồ là « Đồng ».

Thể-lệ cuộc thi vui cười và thi tranh khôi-hài.

Mỗi bài không được quá 30 giông. Tranh vẽ chiều ngang 12 phân tây, chiều cao đủ 10 phân.

Mỗi kỳ sẽ vi đăng lên những bài và tranh mà bần-báo xét là hay nhất.

Giải thưởng (về 5 số 37, 48, 49, 50, 51) a) về cuộc thi vui cười.

Giải nhất: các thứ sách đáng giá 2\$

Giải nhì: các thứ sách đáng giá 1.50

b) về cuộc thi tranh.

Giải nhất: các thứ sách đáng giá 2\$00

Bản-báo sẽ gửi cho những người được thường cài bảng kè các thứ sách tây, nam của hiệu Thụy-Ký. Riêc các bản sẽ chọn trong đó, miễn quyền nào thi cho nhà báo biết để nhà báo mua và gửi tặng.

Thi vui cười

Danh-sách

Cô Th. T. An-Khé: 8 bài.
O.O.N.V.V. Nguyễn-Kinh Thái-Binh: 3 bài — M.T. Nam-Định: 2 bài — B.V.L. Rue cordonnerie Hải-dương: 4 bài — N. D. Dz Khâm-Thiên Hanoi: 3 bài — Nhạc-Thúy: 4 bài — Võ danh: 5 bài — P. V. C. chez M. P. G. K. Hải-dương: 1 tranh — D. M. H. Goussard Hanoi: 3 bài — N. H. 2 Mỷ tho: 8 bài — P.Q.D. chaneauimle Hanoi: 2 tranh — H.M.T. T.P. Kiên-an: 2 bài — Cuồng-Lang Hải-phong: 8 bài — N. D. D. Thuy-Khuê: 2 bài — T. Q. T. F. de Xuân-trường Vinh-yên: 2 bài — L.T.G. Trung-Hiển: 2 bài — L. D. L. Résid. Miribel Hanoi: 1 bài — N. V. M. Bắc-Ninh Nam-Định: 3 bài — D. T. U. Rue Chinoise Kiên-an: 8 bài — N. V. T. Cuivre Nam-Định: 3 bài — Tân-Sơn: 2 tranh — T.B.N.G.D. Quảng-yên: 6 bài — T. C. V. Hérel de Busis: 2 bài — Bảo-Ngoc Chapa: 4 bài — V. Gia-Long Hanoi: 1 bài — P. H. Q. T.P. Hải-dương: 8 bài — T. Đ. Q. Hanoi: 2 bài — K. V. S. Hanoi: 2 bài — B. H. Hàng-Gai Hanoi: 5 bài — Lú-vai: 2 tranh — Hồng-Thịnh: 1 tranh. 4 bài — C. N. Y. 4 tranh — N. H. T. Thành-oai: 1 bài — 1 tranh — T. L. K. H. A. C. Hải-phong: 2 bài — P. T. Borret Hanoi: 8 bài — B. X. 2. Thái-Binh: 4 tranh.

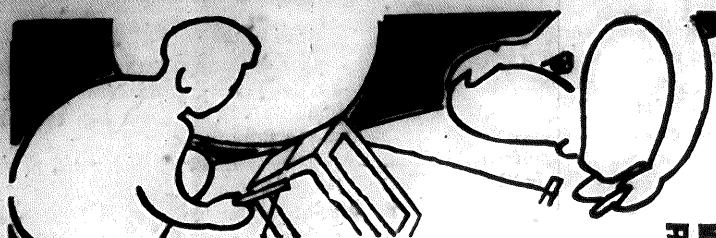
ĐÓ-HỮU-HIẾU

TAILLEUR DIPLOMÉ DE L'ÉCOLE DARROUX DE PARIS

N° 41, Rue du Chanvre

Coupe et façons impeccables et soignées adaptées à toutes anatomies. Aucune augmentation sur les prix courants





HÁT TRONG QUAN MÓI

Đêm Thứ Tư

Dài: Một Tình say cãi vã
Ông Phan-Khôi và Ông
Nguyễn-khắc-Hiếu tranh luận)

KHẮC-HIẾU

Hồi bác tú Khôi,
Này nay hồi bác tú Khôi,
Tôi đây với bác cùng người làng Nho.
Cứ đem chữ-nghĩa mà so,
Bên bác làm lạng, bên tôi cung hồ nưa
còn,
Có làm sao dù-luân quoc-dân.
Càng tăng-bỗn bắc, lại càng giàm-lim tôi ?
Hai ngồi sao : K hắc H iếu với Phan-Khôi,
Sao bác chối-lại mà sao tôi lôi-lò ?
Bấy lâu nha vực, nha ngõ,
Có giờ ra lầu-khoa ngay bây giờ với tôi !
Cùng nhau mày hợp thử chơi,
Xem tag ấm H iếu với tú Khôi, già ai già...
(thinh-thinh-thinh !)



PHAN-KHÔI

Cái bác Tân-Đà.
Ô hay ! cái bác Tân-Đà !
Ai gác với bác mà bác cà với tôi.
Hay là ông thơ Tao khâm chơi,
Sinh ra H iếu để chơi Khôi sau này ?
Tinh cờ đã gặp nhau đây,
Có vẫn có dịp cho bác lay anh hùng.
Nói ra xin chờ mitch lòng,
Bác là nhà văn-sĩ chính đồng hủ nho
Ôm lòng nè cò-bo-bo,
Chẳng chịu xoay chí-hường để cho nó
hợp-thời.
Soi gương, bác hãy ngầm người,
Thần thời mèn oát, mặt thời đồ gay.
Lùng-thùng cái áo rồng tay,
Cái quần lá toa, dời giày kéo lè.
Sao mà hùi görn, hùi ghê,
Hình dung như thế kém bẽ mình văn-minh.
(thinh-thinh-thinh !)



KHẮC-HIẾU

Những cái « bám vào mình »,
Vết đì những cái « bám vào mình »,
Tôi đây chỉ cốt văn-minh tinh-thần.
Nhưng anh trú trong áo quần.

Là phong vật chất chí nhân... gi sá gi... !
(thinh-thinh-thinh-thinh ! ! !)



PHAN-KHÔI

Những đồn cảng suy !
Tinh-thần bác thời những đồn cảng suy,
Bởi chúng khôi ôi bác mốc-xi đã lâu !
Thánh-hiện tam-lô nghìn thưa,
Bác còn nhai mǎi những câu trái múa.
Người ta tiễn-khoa ganh đua.
Mà xem bác chả có eo rất lùi.
Ngâm thơ, nốc ruge, rung dài,
Tấu nhập thí xuất làm vui trên đời.
Thơ-văn đã chẳng hợp thời,
Còn toàn đem độc để cù trời ban khen.
(thinh-thinh-thinh !)



KHẮC-HIẾU

Bài xích thánh-hiện,
Bác này bài xích cả thánh-hiện,
Nói cần, nói rõ đã quen thói rồi,
Ngóng-nghênh chẳng sợ lỗi trời,
Tôi nô con mắt, tôi lỗi con người !
Bác làm cho phong-hoa suy đổi.
Cho luân-thường đảo ngược, tôi bác thời
rất to !
Bác là tướng giặc trong làng Nho,
Rập đem tà thuyết làm cho rối đời !
.

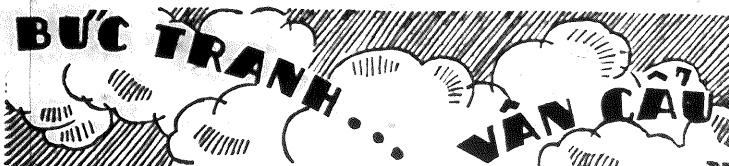
(thinh-thinh-thinh !)



PHAN-KHÔI

Nói truyền văn-chương,
Tưởng rằng nói truyền văn-chương,
Ngờ đâu bác cao, đám ương đám giàn,
Ý chừng đã lúy-lúy cung thang.
Hơi men sác-sua nèo ngang phè-phè !
Thôi ! Bác nói thời xin rước bác nghe,
Truyện trò với bác say-nhè chán thay !
Bao giờ bác ngồi cơn say,
Thôi lỗi sẽ trả lại đây luân-dàn.
(thinh-thinh-thinh-thinh ! ! !)

TÚ-MỜ



Năm cột trụ mới

Các nhà văn-sĩ ta thường ví một nước như một cái nhà, nhưng không thấy các ông nói rõ nhà gạch hay nhà lá. Chỉ biết các ông thường vui miệng luôn-luôn ví nước ta như một cái nhà tối-tàn, lụp-sụp và lung-lay. Hết cõi gió to là bị đồ-nát.

Vì thế nên cái nhà lụp-sụp, lung-lay ấy vẫn còn. Đến nay, đức Kim-Thượng hối loạn, ngài bèn ra tay cải-cách. Ngài là một vị minh-quản đã từng được xem bao nhiêu cửa cao nhà rộng của nước ngoài, không lẽ ngại nhìn đến cái nhà chật hẹp nước ta mà ngài không sửa đổi cho hợp với kiến trúc bây giờ.

Cái nhà trước đứng vững được với phong-trào mới là nhờ ở năm cột trụ ở trong nhà. Nhưng nay ngài thấy năm cột trụ sicc yếu, tuoi già, nên vội vàng ngài thay vào năm cột trụ mới, non hơn nhưng mà chắc chắn hơn.

Trong năm cột mới này, cái cột cái là quan thương Phạm Quỳnh. Hai cái trách-nhiệm của ông to, nên chi

quan thương Quỳnh đã sửa-soạn sẵn sàng để ra đỡ lấy đôi gánh nặng.

Một cái cột cái, bốn cái cột cùi-con, nếu đồng lòng hợp chí thì lẽ gi không giữ vững được nóc nhà. Trên đức Kim-Thượng nhìn xuống, dưới dân chúng trông lên, các quan thương mới tất phải hết lòng hết sức để đến ơn.

Trong ba năm tại chức, biết bao nhiêu công việc dâng lâm.

Từ đây trong cái nhà nóc mới, cột vira thay, chúng ta có thể cứ yên tâm tránh mưa, tránh nắng mà mong đợi những sự cải-cách lớn lao. Rồi sẽ tới ngày cái nhà Việt-Nam là một cái nhà dô-sô, nguy-nga và vững-chắc, không e gi gio-bão với phong ba.

Nhà đã mới rồi, còn những người ở trong sẽ thế nào ? Cái đó lại là câu truyện khác.

VIỆT-SINH

Cải chính

Về giải thưởng cuộc thi vui cười và tranh vẽ xin đọc :

Giải nhất : các thứ sách đang giá 3500.

Giải nhì : các thứ sách đang giá 2500.



— Tôi xin thề : nếu tôi nói dối anh thì tôi xin trả cả tiền kem bánh hôm nay.
— Nếu vậy tôi lạy anh cứ nói dối cho tôi nhở !

Sau ngày 20 Mai

● Sau buổi hát đặc-biệt tối thứ bảy 20 Mai đã được bà con đến trung-giám rất đông, thì ngay ngày hôm sau 21 Mai gánh TRẦN-ĐẤT đã tạm-biệt Hà-thành đi Nam-dịnh. —

● Ban TRẦN-ĐẤT định sau khi cống-hiến bà con Nam-thanh 5 buổi hát sẽ trở về Hanoi đại-diễn ở nhà HÁT-TÂY HAI TỐI

để giúp VIỆC NGHIA



TỐI THỨ NHẤT

Samedi 27 Mai 1933

Diễn giúp : Nam-Kỳ
Tương-Tê hội



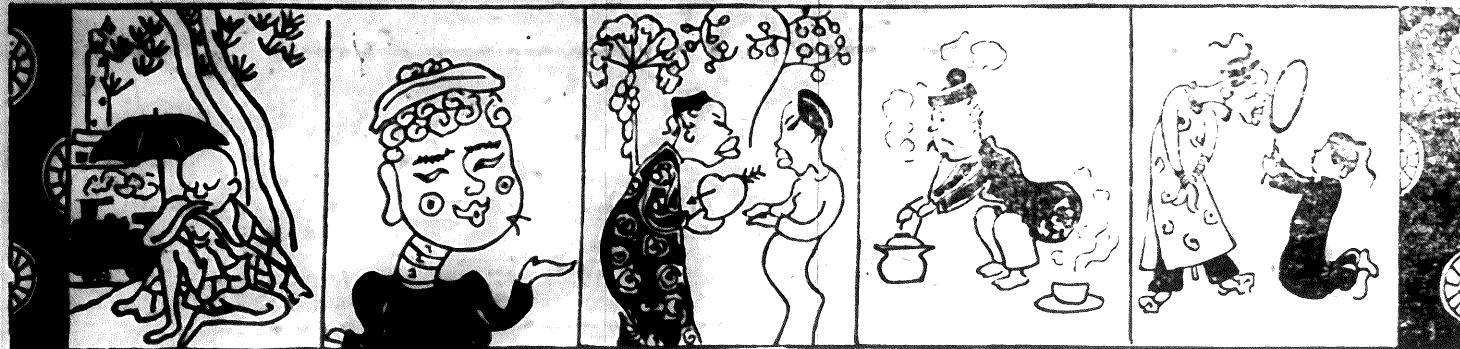
TỐI THỨ NHỊ

Dimanche 28 Mai 1933

Diễn giúp : Hội Tê-Bán

Cuộc bàng-tranh của mấy nhà danh-hoa tại Địa-đốc ngân hàng

MÃY BỨC DANH-HOA DƯỚI MẶT ĐÔNG-ƠN

« Tinh-ta »
của Nguyễn-Nam-Sơn« Gái-lai »
của Lê-Phô« Lễ-kết »
của Tô-Ngọc-Vân« Hút-thuốc-quốc-tuý »
của Trần-Phênh« Cố-dài-rẽ-nhà-chồng »
của Nguyễn-Shan-Chánh

TRUYỀN VUI

NGƯỜI THỊ-NỮ

Bà Phù K. T. dry: giấy quìi ông gọi về phủ đà lầu. Nhưng bà hãy còn nán-ná ở Hanoi, vì bà chưa nuôi được thị-nữ. Một người thị-nữ đối với bà đây là một người vú già — nhưng chưa được quá bốn mươi tuổi. Thị-nữ chỉ riêng hầu-hà bà cùng các cậu bé và các cô. Người ta mách mối đà nhiều, nhưng quan bà hãy còn kén chọn.

Một buổi sáng, thím năm Hường — một người Huế chuyên nghề đưa người — mang đèn trinh bà phủ một người trạc ba mươi tu, ba mươi nhăm. Người tám thước, nom-hộ-dang hiền-lành, quần áo rất gọn-ghé và sạch sẽ. Bà phủ ứng ý nuôi người thị-nữ đó — hay gọi nôm là vú già.

Bà đặt tên cho là u Lợi. U Lợi không biết làm ăn gì cả, nhưng quả-quyết cam-doan với quan bà rằng sẽ làm ăn chăm chỉ để đẹp lòng quan bà; quan bà giày ăn, giày làm dàn-dàn cho Nói đến công-xá, u Lợi xin tùy lượng quan bà, bà nhiêu u cũng bằng lòng: đó là điều làm cho quan bà hơi ngạc-nhiên.

Mà ai là chẳng ngạc-nhiên. Bởi thuở nhà ai, có người đi ở nào lại dẽ-dãi đến thế bao giờ. Bà phủ bèn hỏi bà làm đâu chưa, thì u Lợi mới ở nhà quê ra. Bà hỏi vắn:

— U đã có chồng chưa?
— Bầm bà lớn dã, nhưng hiện con không ở với nhà con.
— Được mấy đứa con?

— Bầm hai, các cháu vẫn ở với bà cháu.

Bà phủ rất khó xử. Thật vậy — một người lợ không biết làm gì mà lại nuôi vào chỗ cừa quan, những tiền-tài, dô vật quý bỏ bừa-bãi ra thi cùng khi ngại. Nhưng u Lợi nom người cùng nhanh-nhau, ngoan-ngoan: không nuôi sao đành.

— Bầm bà lớn, con được nghe tiếng bà lớn là người lượng-cả, được ở hầu cửa bà lớn còn gì hơn. Nếu bà lớn không tin, con...

Bà phủ bèn nói chán: « thôi được, ta tin rồi. Ngày mai lên phủ với ta ».

Từ ngày hôm sau, bà phủ lấy làm vira ý quá. Từ trước đến nay bà chưa nuôi ai lai siêng-nâng, để bảo như u Lợi. Công việc đầu ra đây: bà nhẹ mình!

U Lợi làm ăn cẩn-thận thật. Không dè cho chủ phải điều to, tiếng nặng. Quan bà hỏi một lần là hiểu ngay, nên quan bà lại càng yêu, giày bảo luôn luôn. Ngoài việc mình phải làm, u Lợi thường giúp đỡ cho anh Bếp, cho con

Son, cho cậu bồi Xe. U Lợi làm không thấy nhọc, vui công việc mà làm.

Nhưng lúc có khách dàn bà, u Lợi giúp bà phủ náo tém trầu, náo nấu-nướng. Đã mua bán cũng xin di theo. Khách đến chơi ai nấy đều khen rằng bà phủ tốt tuy nuôi người, rắng chim khôn đậu nóc nhà quan. Nhưng cũng có vài người tức-tối. Họ thi-thảo: u Lợi trước kia, chắc không phải là người tốt, u Lợi nịnh-nợt dè dẽ ăn cắp. Một vài người nói thẳng với bà phủ:

— Bà phủ ạ, vào địa-vị bà, tôi sẽ đè y dò-xét xem...

— Bà phủ ạ dò nử-trang bà dè có kỵ không?...

Bà phủ bịt tai không nghe ai cả. Mà cứ-chỉ u Lợi không dè cho bà ché vào đầu; it khi ra khỏi nhà, một, hai tháng mới nhận được một cái thư. Thư viết toàn một thứ chữ, tem đóng giấu ở một lảng rất xa. Bà phủ có hỏi, u Lợi trả lời rằng đó là thơ của các con.

Sáu tháng vừa qua. U Lợi, nhân bà phủ ngôi một mình đến nỗi xin ra:

— Bầm bà lớn, con xin phép bà lớn về với các cháu

— Rời u có ra nữa không?
Bầm con xin về hẵn.

Bà phủ ngạc-nhiên: « U về hẵn, không ở với tôi nữa à? Làm sao cứ nói, hay đứa nào nó ghen-tị, cứ nói thật ».

— Bầm bà lớn, quả không. Con nhớ trời, mọi người đều yêu-mến.

— Hay xin tăng công?
— Công-xá con không kêu ca gì cả.

— Hay nhớ con thi ta cho về chơi. Ta cho tiền tầu đi, về. Rồi lại ra đây nhé.

Gừng quá, u Lợi phải nói:

— Bầm bà lớn, con không nghèo gì cả. Chồng con mới trúng số độc-đắc được hơn sáu tháng nay. Chồng con tậu hai cái nhà không kém cung-dường bà lớn mấy tí. Nhưng hiềm một nỗi tự-nhiên nỗi lèn giùm, thi chura biết dùng tiền, chura biết giao-thiệp, chura biết ăn nói. Người ta sẽ chê cười.

Con bông có một ý-kien: đến ở cho một nhà quyền-quý nào rồi tập lấy cách thức ăn ở, giao-thiệp. Con chọn nhà bà lớn, là biêt rằng bà lớn với ông lớn, là chính thật thượng-lưu-quý-phái, mấy đời làm quan. Nay xong sau

tháng tập sự, đã gọi là hoi-lanh-nghé, xin bà lớn cho về dè con từ chức thi-nữ lên chức bà chủ. Một ngày kia, bà lớn có đi qua, xin mời bà lớn về vào chơi với con.... »

NGUYỄN-TUẤN-HỰU

NÓI BUỒNG

Nó thành người.

Nó là ai đấy? — Là những ông trai con ó phước hơn bạn bè, được chiêm một địa-vị gì trong xã-hội, nó nóm ra là ông ấy đã lâm nầy ra được nỗi gao, nuôi vợ, mìn con. Hay là ông ấy đã có một chút phẩm-ham gi, vênh-vang với hàng lũnh, hàng xâ.

Mỗi khi chúng ta ngồi nói truyện với những cõi ông, cõi ba, cha mẹ đê, ra những ông ấy — ta thường được nghe luôn, ba chữ gọn thon-lòn, xuất ở ở cửa miệng các cụ cõi: nó thành người.

Phải lầm, mà chúng tôi cũng biết lầm.

Các ông ấy thành người ngay từ khi các ông ấy còn trong bụng mẹ... có đâu đến bây giờ mới nên hình ấy.

Để ra rồi lớn lên, Cơm cha, áo mẹ ngày mẩy buồm, mải dũng quân trên ghê nhai-trường, ông trẻ con có phu-ớc ấy cù lòn-lòn cướp được những mảnh bắng nhô rồi to.

Cũng có ông gặp bước may hay là có tài tài di một bước được tron-tru. Ông nào giỏi quá thì lại dùng đến thế-lực, hoặc kim-tiền, cõi cho được bàng-anh em bạn.

Hè làm gì?

Hè làm ông nọ, ông kia. Bè lẩy daunh, lẩy già. Cũng dè có tiền tiêu sai, nếu ông ấy còn cần tài-lợi như daunh-gia.

Từ cao đến thấp, người giỏi hơn thì chiêm địa-vị cao, người kém qua thi chiêm địa-vị thấp.

Từ nhỏ đến lớn, ông bé quá thi danh-gia ông ở quanh lảng, ông to thi danh-gia ông ở huyễn, ở tinh, ở cát trong xú.

Ông Chanh A quăng hẫn tền nghìn trong két sắt ra, dè tranh lấy cái ghế ngồi trong hàng tòng.

Ông Thanh B cũng mất tiền van mời co chô ở tòa cho ông dè mũ.

Nếu các ông có dire-hanh hồn-hội, thi dù ở địa-vị cao hay thấp, người ta cũng trọng.

Nếu trái lại, ông cứ yên trí là minh dã có danh-gia, cứ nhầm mắt, bưng tai, làm những việc dê-hen, bì-tiện; rồi các ông cứ yên trí người ta dã cho minh: thành người!

Nó thành người.

A, được lầm. Cái vỏ ngoài đã che dày cho bao nhiêu kẻ làm ra những việc khốn-nan....

Ông nào vỏ phước, không may có tài, có hành mà chẳng mua được một cái vỏ ngoài che dày, bà con sẽ lắc đầu, bảo ông: chẳng thành người.

Ü, thi ông có danh-gia "cóc" gi, ông chẳng kiêm được ra tiền.

Người khác, dù có làm nên những việc chẳng ra gì làng nước vẫn khen: n) thành người.

Vì nó lầm ra tiền, nó có danh-gia. Có phải không? Hay bường qua.

THƯỜNG-QUÂN

CUỘC

ĐIỂM BÁO...

ĐIỀU-HÒA

Năm 1931, trong làng văn-cải-nhau kịch-liệt về văn-dê quốc-học.

Hai phái: phái có quốc-học với ông Sở Cửu Long Lê-Dư, và phái không có quốc-học với ông Phan-Khôi, và một bọn dỗ-dệ là lũ ông Trịnh-dinh-Ru.

Câu truyện duong-gang thi ông Nguyễn-trọng-Thi huật dưng lèn diễn-thuyết ở Hà-Đuông dè điều-hòa hai bên.

Ông Khôi, ở trong Nam được tin ấy viết bài phản-dối ông Thuật rất là dữ-dội, vì ông Khôi nói rất ghét cái thói bao-chứa như-nhược ấy. Khen thì cứ khen, chê thì cứ chê, nhưng đừng chơi cái lối điều-hòa bao lý i hư vậy.

Nay ông Chất-lảng trong báo Văn-học ý chừng đã quên hẳn câu truyện cũ nèn cũng lèn giọng binh-phẩm nhạt-nhéo mà so-sánh vần-võ ông Phan-Khôi với ông Nguyễn-khắc-Hiếu.

Kè ông Chất-lảng cũng đã chu-du dò-mặt. Trong bài đầu Văn-học số 14, ông ca tụng ông thiêu. Trong bài thứ hai (V. II, số 17) ông ca tụng ông Phan-Khôi.

Có lẽ ông Phan-Khôi không thích cái lối văn binh-phẩm nước đồi như thế, cũng như ông không ưa ông Nguyễn-trọng-Thi và cái tinh-cách điều-hòa, nên ông đã dâng mấy lời thành minh lên T. N. D. B. để tố cáo báo Văn-học về cái nhã ý của báo ấy đã tự-liện mượn bài của ông.

Nào những văn-sỹ hay điều-hòa đã sợ chưa?

NHJ-LINH

Sách tặng

Bản-báo có nhân được quyền sách: « Day cách đánh dàn » của bà Homer Dixon gửi tặng.

Và có lời cảm ơn bà và giới-thiệu quyền sách đó cùng độc-gia Phong-Hiển.



(1) Chiều hôm sau, Mai và Huy
y-phục chính-tề, ngồi chờ Lộc ở sô
về là di chơi vườn Bách-thú. Choc-
choc Mai lại chạy ra cõng nhin hai
bên đường, trong lòng hàn-khoản,
thác-thóm, mà mãi đến năm ruồi
cũng chưa thấy Lộc về.

Huy cười bảo chí:

— Chị làm gì mà mong-mỗi như
chờ đợi một người bạn xa thê?

Mai không trả lời, thở dài. Huy
nhìn chí, lo lắng:

— Chị sao vậy?

Mai cười gượng.

— Không, chí có sao đâu?

Hai chí em lại lảng-lảng ngồi nhìn
ra sân. Huy chà biết làm gì, bắt điếm
hút thuốc lá, rồi nhìn khói, cặp mắt
mò mông. Mai hơi cau mày sê bảo:

— Em hút thuốc lá à?

— Vâng.

— Không nên! Em chưa nêu tập
hút thuốc lá. Ít lâu nay chí thường
thấy em hùng-hổng ho.

Huy cười:

— Hút cho đỡ buồn, chí à! Cố
thiết đi mắt mây năm sống cũng
chả sao.

Mai buồn-rầu nhìn em:

— Đó rầy, em làm sao ấy. Chị thấy
em không vui cười như xưa nữa.

— Có lẽ vì trời nóng quá đây, chí à.

— Không phải!

Có người gọi cõng. Mai vội chạy
ra. Người chạy giấy ở sô đưa cho
Mai một bức thư của Lộc nói vì
bản có chút việc không thể cõng di
choi vườn Bách-thú được, vậy Mai
với Huy cứ đi, đừng chờ nữa. Mai
vừa đọc vừa di vào trong nhà. Huy
hỏi:

(1) Xem Phong-Hoa từ số 36.

KHÁI-HƯNG soạn

— Thư nào vậy, thưa chí?

— Thư của anh, anh nói bận việc
không di chơi được.

Huy trả lời bằng một hơi thở
khỏi thuốc lá. Mai lại hỏi:

— Vậy em có di không?

— Tùy chí.

Tranh của Đông-Sơn

— Em chỉ nói hôn,

Huy cười, nói tiếp:

— Hay ghen mà lại cục.

Mai cười mỉm:

— Em không tốt, nói xấu người
ta trong khi vắng mặt.

Mai tuy eү Huy, nhưng lời nói

dùng.

Vì tuy Lộc đưa tin về nói thác là
bận việc, nhưng kỳ thực, chàng lén
thẳng vườn Bách-thú chờ sẵn.

Cây cỏ xanh tươi, nước hồ trong
vắt, gió chiều dịu-dàng lướt qua
lâm-rung đồng mây nón sen mui
mọc cuộn tròn như cái tò-sáu. Cảnh
cỏ đèn, trời có mặt, nhưng long kẽ
kia vẫn như nung như nấu bởi sự
ghen-tuồng.

Thịt vậy, từ lúc nhận được lác
thứ nặc-danh diễn giờ, Lộc thấy khít-
sở, lo-lảng. Hai tay chấp sau lưng,
chàng lừng-thưng eү xuống nhìn
đường, có vẻ nghèo-ngợi trầm-mặc.

Qua một cai chuồng khi nghe cỏ
tiếng cười trong-tréo, chàng ngừng
dẫu ngo-ngác nhìn xuống là Mai
nhưng chí là một cỏ già què đứng
nem lắc dưa với một con bù-dù
nhỏ. Chàng lầm-bầm, nói một
minh:

— Già nó eү què-mùa hán nhir
thể cũng xong!

Cái ý-kiện ngô-nghinh ấy khiến
chàng cười thầm, tự lấy làm thận
cho cái lòng ieh-ký của mình.

Khi gần đến chân cài gò mà các
nhà văn-sĩ kêu là núi Nùng, một
người nhón-nhơ nhón-nhác vừa di
vừa nhìn những người qua lại, và
ý thế nào dám sầm vào Lộc. Chàng
ta xin lỗi rồi lại hắp-tấp di lên,
khiến Lộc lấy làm ngô-vic, rảo
bước di theo. Người kia diễn ngồi
nghỉ chân ở một cái ghế dài chỗ
dựng các cột du. Lộc cũng ngồi
xuống, lán-la gọi truyện.

— Chứng ông tim người quen?

— Vâng, tôi hẹn đợi ở đây nói
truyện.



LÀ NGÀY TỐ

SAIGON NHẬT-BÁO

ra mắt quoc-dân thê cho
« SÀI-THÀNH »

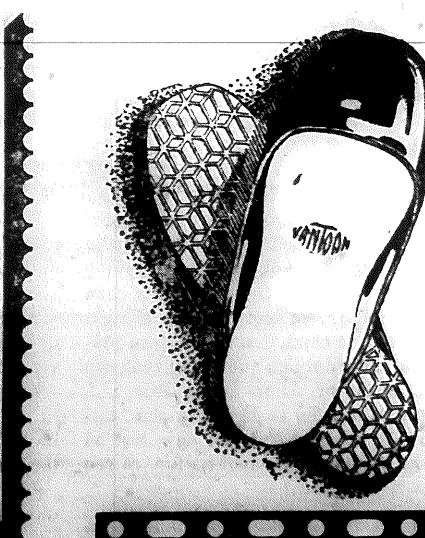
CHỖ Ở :

N° 39, Rue Colonel Grimaud Saigon

GIÁ BÁO :

3 tháng	3\$50
6 tháng	6.50
1 năm	12.00

Ai muon rõ việc Saigon nên xem
tờ « SAIGON »



Tết năm nay eac
ngài dùng giấy gi?

Giấy Kim-Thời

Marque, dessin et modèle déposés

Kiểu rất đẹp, mũ láng Hoa-ký
rất tốt, dẽ cao-xu den, duc ở
bên Pháp, dẽ bền gấp bốn lần
dẽ da hay dẽ crêpe, không
chượt và toét ra như dẽ crêpe,
trông đẹp và nhẹ như dẽ da,
di mưa không ngấm nước.
Giá rất hạ.

Bán buôn và bán lẻ:

VẠN-TOÀN

95, Phố Hàng Đào, 95
HANOI

Lộc cười, hỏi dưa:

— Thời lai gai chứ gì?

Người kia ngượng-ng'hĩ:

— Có thể.

Lộc thấy nóng mặt. Chàng nghĩ mưu-kế để tìm cho ra được sự bí-mật của người kia. Một lộc chàng quay lại hỏi:

— Thưa ông, tôi ngồi gần ông thì chắc làm phiền cho ông lắm.

— Có việc gì mà phiền. Trong khi chờ đợi mà có người ngồi nói truyện thì càng đỡ sot ruột chứ sao.

— Có thể. Vậy ta nói truyện cho đỡ sot ruột, vì tôi cũng như ông, cũng đương đợi một người.

Rồi Lộc vờ như nói một mình.

— Quái, có Mai mãi giờ chưa đến.

Người kia quay lại hỏi:

— Tên nhau-tinh ông là Mai à?

Lộc sững-sốt đáp lại:

— Phải! Chắc ông cũng có quen coi Mai?

— Không! Tôi không quen.

Câu trả lời lanh-lung khiến Lộc lại càng nghĩ lầm. May sao lúc đó một cô thiếu-nữ thướt-thuốt sập tới. Người kia dừng dây đón tiếp rồi cũng đi nơi khác. Lộc thở dài, mỉm cười. Rồi chàng tự lấy lâm xanh-hồ về cái tình da nghĩ của chàng, dừng lên thủng-hẳng ra vè.

Tôi nhà, trời đã nhà-nhèm tối. Chàng vào các buồng không thấy Mai và Huy đâu, toan gọi thằng xe để hỏi, thì có tiếng cười khanh-khách ở bếp đưa lên. Chàng ron-rén xuống xem thì thấy hai người đang lui-hui bên cạnh một cái đĩa tây. Liền hỏi:

— Hai chị em cẩm-cùi làm gì thế?

Mai cười đáp:

— Lâm kem cà-phê. Dấy, minh coi, có khéo không?

— Sao không đi Bách-thú?

— Minh không đi thì em đi làm gi?

— Thôi, di ăn cơm.

Khi Lộc đã lên nhà, Huy sẽ bảo Mai:

— Đấy, chị coi. Tình nết có khó chịu không?

Mai buồn rầu:

— Ủ, không biết có truyện gì mà từ hôm qua tối nay anh ấy câu-nhau như thế?

Huy ngẫm-ng'hĩ, thở dài:

— Ấy may mà chị không đi chơi vườn Bách-thú đây!

Bữa cơm chiều hôm ấy thực là buồn tẻ. Lộc chẳng nói chẳng rằng, ăn vội, ăn vàng như làm cho xong một việc bắt-buộc mà thôi. Hết Mai có gọi truyện thì chàng chỉ trả lời

các thòng-lòc hoặc chí sê gát dầu.

Cơm xong, vira buồng cửa buồng bát. Lộc đã lấy mũ đội ra đi.

Mai, nét mắt rầu-rầu sẽ hỏi:

— Minh đi đâu đấy?

— Tôi lên thăm mẹ.

— Có việc gì cần không?

— Không.

— Thế thì hãy thông-thả, ăn kèm da.

— Thời.

Mai có giọng kêu van:

— Anh ăn một tí cho em bằng lòng. Kem tay em láu ra.

— Tôi hơi đau bụng, minh với cậu Huy ăn hộ.

Nói rút lời, chàng vùn-vụt ra đi. Huy nhìn Mai, Mai cúi đầu không nói.

Ra đến ngoài Lộc thấy khoan-khoái dễ thở. Chàng lầm-bầm:

gió mát làm chàng giật mình thấy

đương ở bờ sông mới nhớ ra rằng minh định đến nhà thăm mẹ, liền bão xe kéo đến phố H..

Hiện nay, chàng thấy cứa ngoài còn khép, và con sen vừa ra phô có việc, chàng lảng-lảng lên vè, đi thẳng tới nhà trong. Bỗng chàng thoáng nghe mấy mầu câu truyện ở buồng bên cạnh liền nép vào cạnh cửa đứng nghe.

Tiếng bà Án: « May trống câu có buồn lâm không? »

Tiếng tên người nhà: « Bầm, câu con buồn lâm. Chiều nay di chơi đâu mà lúc hồn bảy giờ chưa về ».

Tiếng bà Án: « Được rồi ! .. Cũng là một sự bất đắc-dĩ ! »

Lúc bảy giờ con Sen ở ngoài chạy vào trống thấy Lộc liền kêu :



— Thà rằng biết hắn nó có...

Chàng không dám dọc đến, không dám nghĩ tới cái chữ mà chàng kính sợ: chử nhau-tinh. Phải, thà rằng biết rõ-ràng rằng có hay không, còn hơn cùi ngòi véc phán-ván.

Một cái xe chào chàng. Chàng mải suy-nghĩ không nghe tiếng. Anh xe leo-déo theo sau tóm:

— Có món khâ-lâm, dò-li-lâm, chỉ dò mươi tám thôi. Có chồng cần-thân.

Lộc quay lại nhìn anh xe lò vè ghê tởm, quát mắng:

— Cút ngay, dò khôn-nạn!

Rồi chàng cầm đầu rảo bước. Một cái xe khác đặt càng mời chàng lên. Chàng như không lưu ý tới, lảng-lặng bước lên xe. Nửa giờ sau, lồng

— À câu tham.

Bên buồng câu truyện cũng im. Lộc cất tiếng vò hỏi:

— Cùi nhà không, Sen?

— Bầm câu có. Cùi ở buồng bên cạnh.

— Thế à?

Rồi Lộc mở cửa bước vào. Bà Án mừng rỡ:

— Chiều nay mẹ mong con mãi.

Lộc nét mặt thản-nhiên tươi cười trả lời:

— Bầm mẹ chiều nay nhiều việc quá con phải ở lại buồng giấy mãi đến bảy giờ mới về.

Bà Án hỏi săn-sóc:

— Thế con chắc chưa ăn cơm.

— Bầm đã.

Bà Án nhìn con, có vẻ ái-ngại:

— Con đò này gãy lầm. Phải uống thuốc mới được.

Lộc vang dạ cho qua-quá, chỉ định lảng-xa-xa nhà hỏi đò anh bếp, là người dùng nói truyện với bà Án vừa rồi, vì chàng biết mẹ kin-dao lầm khò long mà gởi được sự bí-mật. Nhưng bà Án giữ chàng ngồi nói truyện lâu lầm, hỏi thăm hết việc nọ đến việc kia lan-mau mãi rồi về sau trống lèn đồng-hồ, bảo con:

— Thời! khuya rồi con về nghỉ kẽm.

Thì là mấy mầu truyện chàng vừa thoáng nghe được, chàng vẫn không thể đó ra manh-mồi. Nhưng về phần bà Án thì bà biết hai sự rõ-rệt lầm, một là sự ngòi véc dương nung-nấu long-chang, hai là chàng đã thoáng nghe được câu truyện bà ban-bạc với anh bếp. Bà nghĩ thăm:

« Phải làm sao cho mau mời mong có kết-quả! Kể thi cũng hoài ae. Nhưng vi lòng thương con biết sao ! »

Cái lòng thương con của các bà mẹ Annam cho dù con đã lớn tuổi, không thể đem sự gì ra so-sánh được. Họ chẳng có thời vì với con gà mai chăn giặt dân con. Nếu ai có ngầm qua cái dâng d'ieu, cái lòng canh-dâng của con gà mai nó xoe hai cánh, nó quả-quyết đưa ngược cái mõ yêu-ót lên đê chống với con quạ hay con diều-hau là xuống định bắt con nó thì sẽ thấu cái lòng thương con của bà mẹ Annam.

Cái tình bà Án đối với con cũng vậy. Bà yên trí rằng Mai sắp sửa làm hại một đời con bà như con diều-hau ăn thịt con gà con. Vậy thi cái mưu-kế bà sắp dùng dân kẽ khác có chò là tàn-ác đến dân bà cũng không ngại. Làm một điều thiện để cứu vớt linh-hồn một kẻ đương bị đâm-duỗi ở chỗ đờ bần, thi có mưu-kế gì là vô nhân-đạo, plà tàn-ác đối với lương-tâm bà!

Hoàng chí cái linh-hồn đương bị đâm-duỗi ấy lại là linh-hồn con bà, con mợ rất yêu-quí của bà. Bà nghĩ thế thi bà mỉm cười nói một cách rất quả-quyết:

— Ngày mai!

(Còn nữa)

KHAI-HUNG



CUỘC THI MEN RƯỢU

Nấu rượu nam phải có thứ men toàn những vị thuốc
bổ ích cho người uống

Vậy ai có các thứ men tốt thì đem lại thí-nghiệm ở lò nấu Bắc-kỳ Nam-Tứ-Công-Ty tại Văn-diễn. Nếu được như ý thì Công-Ty sẽ dùng. Ai muốn hỏi gì về việc ấy xin lại Hội-sở, 34 Quai Clémenceau (Hàng Nâu) — HANOI

Những việc chính cần biệt trong tuần lê

TIN TRONG NƯỚC

Việc các viên chức phải khám bệnh lao
Cuối tháng Mai này sẽ bắt đầu khám bệnh lao.

Các viên chức sở nào thuộc về viên đốc-tổ sở ấy khám, ở tỉnh nào sẽ khám ngay ở tỉnh ấy và ở nơi nào không có thầy thuốc thì được miễn.

Cách khám xét rất giản dị.

Các viên chức chỉ tới trước mặt thầy thuốc để trống qua nềnh ngoài thật quẩn cõi ồn vễn bấy giờ mới pái hét vào hàng khám kỹ lưỡng, mâu xem có trùng lao hay không. Thầy thuốc sẽ đến tận các công sở để khám xét, ai phải khám kỹ sẽ tới bệnh viện.

Viên chức nào có bệnh lao thực nếu có đơn xin, sẽ được phép nghỉ từ một năm đến ba năm, linh cảm hoặc nửa luồng. Hết ba năm nếu không khỏi, sẽ được hưởng tiền hưu bông sau khi yết nghỉ như người có bệnh tàng tất. Xin nghỉ một, hai năm, khỏi hay chưa khỏi, lại xin đi làm cũng được.

Viên chức bị bệnh mà không muốn xin nghỉ, cứ đi làm cũng được.

Khám xong như vậy, nhà nước chỉ cần biết rõ số viên chức mắc bệnh lao là bao nhiêu để tính xem công quỹ có thể tăng đóng được không, bấy giờ mới định hàn.

Ông Tholance được bổ thụy thụy Thủ Thống
sứ Bắc-kỳ

Quân Thống-tỉnh A. Lebrun đã ký sắc lệnh bổ ông Tholance làm Thủ-thụy Thủ-thụy Bắc-kỳ từ ngày 3-5-33.

Ông Tholance biến đương ngồi ở Nice, chừng tháng Octobre này sẽ sang nhận chức. Hồi ấy có lẽ quan Thủ-thụy Pagès được bổ Khuân-sir Cao-mèn.

Thêm mấy hải-dảo vào Đông-duong

Hồi đầu tháng Avril vừa rồi, một phái bộ từ Saigon đi để chính thức nhận mấy chiếc hải-dảo ở vùng đảo Pratly (ở về phía đông Saigon, cách chừng hai trăm hải-lý). Những đảo này từ trước là thuộc-địa của Pháp, nhưng nước Pháp vẫn bù đỗ chưa nhiều nhân dân.

Bớt tá dịch và phu trạm

Muốn thi-hành chính-sách tiết kiệm, quan Thủ-thụy đã đồng ý với quan Chánh-sở

Đưa-diện đề chính đón lại các nhà trạm thòn que.

Những trạm ở phủ huyện sẽ để cho nhó lai trồng nom. Các trạm nơi khác sẽ giao cho một viên kỵ-mục, xếp ga bay một viên cai đội trong trại khố xanh đóng gần đây.

Ông Nguyễn-bá-Trác được thăng Tống
đốc

Ông Nguyễn-bá-Trác, tuần-vũ Quảng-nam, tháng 10-12-32 nhưng vẫn ở thủ-uy (chỉ ngày 9-5-33)

Sẽ đặt hai chức thanh-trạ hành-chính
và chính-trị

Bộ-Đô-Hai sẽ đặt hai chức thanh-trạ hành-chính và chính-trị để xem xét công việc các quan lại trong nước.

Dầu ông Ngô-Tôn-thất-Quảng, tổng đốc Thanh-hoa và ông Ngô-Dinh-Khôi, tổng đốc Quảng-nam sẽ được hình-chức ấy ở miền bắc và miền nam Trung-kỳ.

89 tội nhân đã phát vắng sang Côn-lon

Saigon 16-5. — 89 người công-sản bị tòa án đại hình phạt khổ sai chung-thảm, hôm 7-5 vừa rồi đã đáp tàu Armand Rousseau sang Côn-lon.

Tại hội đồng thành phố Saigon

Sau vụ tuyên-tử vừa rồi, bên Nam và bên Tây đều xảy ra lầm-truyền lôi-thói. Mấy ông hội viên được bầu không hợp lệ. Ông Casati thi đường làm giáo-sư, còn hai ông Tao, Thach cũng thiếu thê-ứng cũ, vì chính hai ông lại không có quyền đầu-phieu.

Bỏ thầu đúc 100 triệu đồng trinh

27 Mai này, hồi 9 giờ sáng, tại tòa-ba phủ Thủ-thụy sẽ có cuộc bỏ thầu đúc 100 triệu đồng-trinh mới, một xí-ăn 6.

Hồi thê-le ở phủ Thủ-thụy.

Nên trồng nhiều ngô

Muốn cho nguồn lợi trong nước đúng, rủi rào quan Thủ-thụy vừa tu cho các quan-dân tình khuyen-dan nên trồng nhiều ngô vì thô-gạo mỗi ngày một hơ.

Trong tờ thông-tư có kê rõ giá ngô và giá gạo thật hơn kém nhau: ngô Đông-duong năm

1929-30 chủ sang Marseille bán 70 quan/một ta tay, nay tuy có ha cũng bán được 65 quan/một ta; gạo năm 1931 bán tới 110 quan/một ta mà nay chỉ có 50 hay 40 quan.

Các quan cõi văn Phap trong các bộ

Quan K-âm-sir Trung-kỳ đã ký nghị-định cử sung chức cõi văn-niêng viên chức sau này:

a. Bộ binh, bộ lai và bộ xã-hội: cửa-té: M. Du-Bast, phó-cai-trí hàng-ha.

b. Bộ quốc-gia giao-dự: M. Delatte, giám đốc nhà Học-đàn Trung-kỳ.

c. Bộ công và bộ mỹ-thuật: M. Lagisquet, nhà-kến-trúc.

Việc canh giữ giày điện thoại

Quân Thống-sứ đã gửi tờ thông-tư đi các tỉnh để đặt điểm canh-kháp các đường-cây giày điện-thoại và ban-dem các tỉnh phải phái lính khố xanh đi tuần-phong.

Các lý-dịch và các Nam-quan đều cũng phải chịu trách-nhiệm, nếu trong hat-miền mất giày điện-thoại.

TIN TRUNG-HOA

Quân Nhật lại kéo vào Tần-hoàng-dảo

Thiên-tân — Quân Nhật lại vừa phái một liên-diến đóng ở Tần-hoàng-dảo, ngoài một biển cõi nám chiếc chiến-hạm Nhật-đồ. Bên-trại quân Nhật họ canh-giữ rất nghiêm, xe-thiết giáp đi lại rầm-rập.

Nhật định truyền bá đạo-phật ở Mân-chau

Tây-kinh — Vì muốn truyền-bá đạo-phật ở Mân-chau nên ở Tây-kinh Nhật đã quyết định từ ngày tuyên-hoc-trò vừa trai-gái toàn người Mân-chau, từ 14 đến 17 tuổi, luyện-tập ngay từ nay để sau này cho sang Mân-chau tuyên-truyền phật-giáo.

Sẽ giảm thuế nhập-cảng cho những nước chia-hàn Mân-chau-quốc

Mân-chau-quốc, vừa tuyên-bố đổi-với nước nào không thua nhau Mân-chau-quốc thì Mân-chau-tất-tim-cách đổi-phó, như tay-chạy hàng-hoa-chẳng-lan-còn đổi với nước nào thua nhau Mân-chau-quốc từ Mân-chau sẽ bài-dai lại để tỏ chút cảm-thú như giảm thuế nhập-cảng và tiêu-thụ hàng-hoa chả-x-hạn.

Tại mặt trận Loan-dòng

Bắc-binh — Quân Nhật thừa-thứ kéo đến phía tây Lo-nh-hà, luôn-mãi hâm-dâng-nhau với quân Tần-kết-bié. Tại ngoại-vùng là Dai-cô, quân Nhật đang rất-muốn chiếm-hai-nhà có ý-muốn phong-ta các cửa-bié của Tần.

Ngô-bội-Phu giải tán quân đội

Bắc-binh — Bộ-quán của Ngô-bội-Phu ta-có nghìn người ở Bắc-binh, vừa-rồi Ngô đã cho giải-tan và phat-cho-ba-van-tuong-de-trúi-về-nghien-quan. Lần này là Ngô-di-vay.

Ngô-tiến-viễn-còn ở Bắc-binh, thay-quan-Nhật-cảng-nay-cang-tien, Ngô-càng-ti-y-pham-uoc.

Mặt trận Bắc-binh quân Nhật vẫn tiến

Bắc-binh — Quân-tiến-phong của Mân-chau-qc-đã-thông-đông-sa-chiu/ngày 16-5-Sáng 15-5-day-quán-vào-thành-quân-Nhật-vẫn-tiến-den-Chi-how. Quân-Nhật đã chiếm-Sun-kor-Hien.

TIN PHÁP

Đảng xã-hội với nội-các Daladier

Ông Paul Faure, thư-ký-đảng-Xã-hội-via-tuyên-bó: « đối-với Nội-các Daladier, chúng-chúng mong rằng-thể náo-cũng-có-cuộc-thay-doi, mà nay không-thay-thay-doi-gì cả, thì rất-lây-lam-lo-ngay. Người ta nói Ông Daladier sẽ thay-doi-ta Nội-các và sẽ-lấy những người-biết-dắc-vi-trong-dang-Xã-hội-vào-ta. Nói-cao Ông Daladier sẽ-go-vien-ruth-được-đo-nghiệp-chang-nua, đảng-Xã-hội-tat-không-tan-thanh-cho-moti-tua-Nội-các-Ấy. »

TIN MỸ

Washington 16-5. — Ông Roosevelt đã gửi cho 53 cường-quốc bản-thông-diệp-yêu-cầu-các-nhà-camp-quyền-nền-tai-giam-binh-bi, trước-bởi-khi-gioi-khoi-thê-công, dùng-canh-binh-bi-bien-thuy, quan-cái-tu-tuong-quoc-gia-nho-mon va-thuc-hung-duy-tri-cuoc-hoa-binhh và-khoi-phay-lai-oen-kinh-t... Nước-nào-tim-cach-ngan-tré-việc-thi-hanh-thi-các-nước-van-minh-kia-có-sẽ-de-nur-cu-ay-chiu-biet-trach-nh-ém-về-việc-thát-bai-nay.

T.X.M.

Cải-chinh

Mỗi-lý-lại được các-niên-phia-tay-Nhật-lai-chứ-không-phai. Lấy-lại được-Nhật-hà-nhau-tu-P. H. số-triệu. Vay-xin-cải-chinh.

PHÒNG THĂM BỆNH

Bác-Sỹ Nguyễn-văn-Luyện
Nº 8, rue Citadelle, Hanoi
Téléphone 304

CHỮA BỆNH BẰNG ĐIỆN
CÓ PHÒNG THỦY VI TRUNG
CHUYÊN CHỮA BỆNH
ĐÀN BÀ, TRẺ CON

Số 8, phố Đường-thành, gần
chợ Hàng-da, sau phố Xe-điển.

Các bạn-nhà buôn,
muốn-kè-biên-lối-mới

Xin-quá-bộ-lại-nhà-chuyên-môn-làm-Quảng-cáo

ATDAR
PUBLICITY

7, Phố-Nhà-Thờ (Lambot) — Hanoi (Chỗ-gần-rẽ-sang-hàng-Hài)

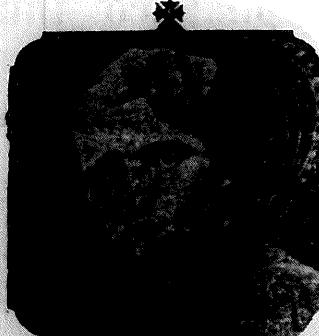
Giá-tinh-hà, nhiều-lối-chứ-mới, nhiều-tay-vẽ-khéo, lại-có-nhà-mỹ-thuật-trong-nom. Công-việc dù-nhiều-ít-cũng-có-guarantie, có-nhận-cả-các-việc-sơn, vôi.

Nên-dùng-phấn-dánh-giày-mù-PURBLANC-của-ATDAR

GIẢI THƯỞNG 50.000 quan

Vi-dùng-kem-và-phấn
Velonty de Dixor mà-có
Laura Wild như-ảnh-day,
mới-rồi-dâ-được-hội-dồng
« Daily Sketch » tặng-50.000
quan, vì-ai-cũng-công-nhận
cô-là-bậc-hoa-khói
đẹh-nhất-hiện-thời-ở-Anh.
Thú-kem « Velonty Dixor » này-có-bán-khắp
mọi-nơi.

Đại-ly-dộc-quyền:
LUNE FAT 23, hàng-Bạc — Hanoi



THÂN THƯỢC LÂU

TU-NGOC-LIEN

1er JUIN 1933

**DON LÊN
HÀNG NGANG
Số 8 HANOI**

CUỘC VUI THỰC-THÀ

Từ ngày-thần Chemise ra-đời, đã được-nhiều-quý-khách-lia-dung và-công-nhận-là
nhà-linh-hệ.

Muốn-khỏi-phu-lòng-các-nhà-camp-thu-thi
nêu-đặt-cuộc-vui-này, xin-quá-bộ-lại-bán-hiệu
sẽ-rõ.

Nhà-nào-ở-xa-muốn-dự-cuộc, không-về
cũng-dược-công-bằng-như-có-mặt.

THUẬN-THÀNH-LONG
Nº 15, Rue du Piz (Phố-chợ-Dong-xuan)
HANOI

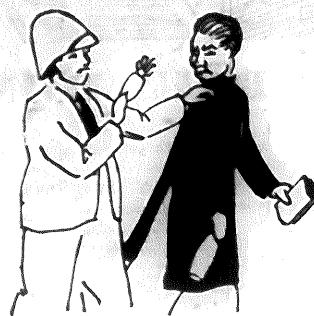


VỀ TRUYỆN BÀY NGÀY



J'ai ma combine (Trần-Đảo)

Phùng Hả hát rất hay... hay về
chỗ phảng, mõm, chả miệng.



Ông Vĩnh bảo ông Hiếu: « Tuần này
tôi biểu ông con cá mực nướng về
nhâm rươi.

TRUYỀN VUI

Chữ nho... mắt vợ



Thôi từ giờ tôi xin chịu chẳng
dám to-tuồng đến những cô con gái
nhà giàu..., khó-khăn lắm!!!

Cach đây ba năm, khi tôi còn học
năm thứ hai trường Bưởi, có một
nhà giàu quen thầy tôi gọi cho tôi
cô con gái. Cô tiều-thú tuy giàu,
nhưng chẳng được xinh-dep cho
lắm. Đã thế mà thôi đâu, được ông
cu lại cõi nho quá, bắt bẽ tôi lừng-lí,
tưng-tí, quên hẳn tôi-chưa phải
là rõ cu. Chủ nhật nào cũng phải
đến nhà cu một giờ, cho cu xem-xét,
hỏi-han, dạy-báo.

Có một lần ngồi hầu truyện cu,
cu vuốt râu, ung-dung hỏi:

— « Hình như cậu ở trong trường
có học chữ nho thì phải? »

— Dạ, thừa vâng.

— Thế cậu đã viết, đọc được gì
chưa?

Tôi đánh liều cả gan thưa:

— « Bầm cu, con thích học chữ
nho lắm, được cu Tú dạy chúng
con khen luôn, con cũng đã đọc
tâm-tam được. Còn viết thi con khen
kém. »

— Thế à, dày có quyền truyện
chữ nho này để đọc lầm, câu đệm
về mà xem rồi viết phác truyện ra
cuộc-ngữ cho tôi xem tài cậu học
chữ nho ra thế nào. Nếu mà khá
thì để tôi dạy thêm cho một ít vắn-bài
nữa mà ra thi thừa-phái. Hạn
cho cậu một tháng thi phải dein
nlop truyện dịch và già sách tôi:

— Dạ...!

Tôi cầm sách vè, lòng lo ngay
ngay. Ấy mới chết. Thật ra học
chữ nho từ lớp ba trường hàng Voi
đến giờ đã sáu năm giờ, tôi xin thử
rằng tôi chỉ nhớ được chin
chữ nho: nhất, nhì, tam,... đến cửu
là những chữ tôi thường hay gặp
trên các quản cổ bắt ở nhà bác Liên
coi cửa trường, nhất là chữ cừu
sừng thi tôi lại nhớ lắm.

Thế mà bây giờ dám cả gan nhận
đọc được sách nho, dịch được chữ
nho! Cũng tưởng nói liều cho qua
câu truyện, chữ ngò đâu....

chứa. Đến 20 tuổi thi lấy một ông
« Hoàng, uy quyền lồng-lẩy. Nhưng
tùa đối không tron-vẹn, ông Hoàng
thi mỗi ngày một già. Công chúa
thi mỗi ngày một trẻ, một hoa tré
con. Rồi đến lúc bỗ, xa nhan
Công chúa « xuống » 10 tuổi ở một
minh, cho đến khi tré lại mứt hoa
một dira con gái mồi lot long me
ra. Sa: hết tại chui vào bụng mót
« bá Hoáng-hậu chúa mà dán-dán
tiêu tan di dấu mắt ».

Gọi đi, got lại, tôi đặc chí cười
sóa, mua một tập giấy trắng, đóng
một quyền sách, hi-hục suốt ngày
chèp câu truyện dịch nó, rồi kể
kể, kể-lô mãi đến 12 giờ xong việc.
Đêm hôm đó ngủ không yên, chỉ
mơ-màng đến vợ sắp cưới, nghĩ đến
minh sẽ được giàu.

Hôm sau, quyết đem quyền sách
dịch đến cho cu bồ vợ xem, rồi lấy
một giọng kêu như chuông, tôi đọc
một hơi câu truyện. Đọc xong tôi
thấy cu mỉm cười. Tôi đặc-chí, Bỗng
tâm-tím cười giở cho tôi một quyền
sách chữ nho cu vừa rút ở trong túi
ra, rồi cu nói:

— Cậu giờ trang dầu sách ra, rồi
đọc đi xem thử nào?

Tôi diêm-nhiên mạnh-bạo giờ
quyền sách ra vở xem trang dầu
chưa kịp đổi-hồi bỗng bị cu giật
lại quyền sách chử nho, rồi cu ha-ha

PHỤ-NỮ

T U L A P

(Tiếp theo)

Nay ta hãy tạm lấy cái thi-dụ như
sau này: trong một gia-dinh thường-
thường một người đì làm nuôi đến
bảy, tám-miệng ăn không, cái số lợi
tire chỉ có hạn, có chừng mà cái số
chi dùng thì một ngày một già tảng,
vì người ta mỗi ngày mỗi lớn thêm
thì cái số nhu-dụng cũng không thể
dừng im một mực mãi được.

Lẽ tất-nhiên-gia-dinh ấy phải khuy-
tồn, có giải ra thi giữ được cái mực
binh-thường mà không thể nào có
cái cơ phát-dat.

Sao bằng con cái đến tuổi khôn
lớn, cho chúng ra đời-mtru-sinh, tự
thực kỹ-lý, của ai nay sút, ăn dành
đè dum. Đến lúc có muôn gày-dụng
gia-dinh cũng có cái vốn, không lo
phải nương-nhờ vào ai.

Tôi thấy lầm nhà, con đã lớn tuổi,
cha mẹ chẳng lo cho con có việc làm
ăn, mà chỉ són-sao, rồi-rit những lo
dụng vợ già chồng. Một vài năm sau,
để thêm dặm ba dặm con, tiền chẳng
có một xu, nhất-nhất ngứa tay
ngưỡng xin cha mẹ, thật chẳng
những gày thành cái tính ý-lại cho
giòng-giống, mà lại còn sinh ra nhiều
cái tệ khác nữa.

Như cái tệ mẹ chồng đối với nàng

THÈ-LÈ CUỘC THI ĐOÁN NGƯỜI

Trên mỗi một cây bài có vẽ một nhân-
vật có tên trong Phong-Hoa, se lân lượt
đang lén bao đê độc-giả đoán xem là ai.
Sẽ có bốn giải thường đê gọi là ký-niệm
cuộc mua vui:

Giải nhất: 1 bộ văn-phòng từ bưu.

Giải nhì: 1 cái bút máy ngòi vàng 18 carats.

Giải ba: 1 cái bút máy ngòi vàng 18 carats.

Giải tư: 1 cái bút chì mây.

Người nào muốn dự-thi xin trả lời những
câu hỏi trong cái phiếu này và cất phiếu
hay gửi đến nhà báo.

Xin nhớ: Đến mồng 10 tháng 6 tây là hết
hạn gửi phiếu dự-thi cứ lấy dấu đóng của nhà
giấy tháp làm bằng.

cười, cười xong, cụ nghiêm nét mặt,
quắc mắt nhìn tôi, nói:

— Ài chà! thê mà anh khoẻ biết
đọc chữ nho, biết viết chữ nho, biết
đọc chữ nho! Anh thật là thằng
nói láo. Vì nêu anh biết đọc chữ
nho thì anh đã chẳng cầm sách đọc
như thế, mà dịch truyện chữ nho
ra thế này. Có anh là một thằng
ngu cho nên mới không biết rằng
chữ nho phải đọc từ bên phải sang
bên trái, mà mở sách từ bên trái
lật sang bên phải. Mà cái thằng anh
nhờ dịch quyền sách nó cũng ngu
nỗi, nên mới dịch sách ngược,
thành ra mới có câu chuyện ngược
đến như thế. Thôi đây anh cầm lại
quyền truyện anh dịch vè.., mà
bản sau dirung đến đây nữa ». Nói
dứt lời, cụ cầm quyền sách ném vào
tôi, rồi cụ mời tôi về.

Tôi nghẹn ngào uất-ức bước ra
cửa, lui-thủi đi vè. Trong tay vẫn
mân-mè quyền sách, quyền sách mà
dã tốn-kém biết bao nhiêu rượu,
bánh đậu, chè tàu mời làm nén!

Từ hôm ấy về nhá, tôi rước thầy
cầm-cụi học chữ nho, kêu đêm kêu
ngày như con quèo, cứ mỗi lần nghỉ
dến câu truyện cũ, lai uất-ức, lai,
cầm dầu chui mũi vào sách học.

Nửa năm sau, tôi được tin người
vợ bụt của tôi di lấy chồng.

N. X. H.

dẫu, chồng khinh-dế vợ, vợ bắt-nạt
chồng, từ khi lẩn nhau mà thành
trăm điều ngang-ngửa; xét cho
cùng, thời chẳng qua là bởi tại miếng
ăn. Chỉ bằng cho chúng được tự-do
giàu thi được hưởng, nghèo cam
phanh nghèo. Đối với sinh-kế ở trong
nhà cha mẹ cũng đỡ được một phần
khô-nhọc mà làm con cái cũng được
tự-do theo cái ý-hướng riêng của
mình, không đến có cái cảnh bi hồn
hàn áp-bức, cái hạnh-phúc của loài
người sẽ do đây mà tăng thêm được
biết bao nhiêu!

Nay hãy xin những ai có cái quyền
làm cha mẹ, hãy nên đê ý đến cái
hạnh-phúc của con cái mai sau. Chớ
cố tưởng thi-dai này cũng như mấy
chục năm về trước mà bắt con cái
theo cái phong-tục cõi-xưa của các
cụ. Thi-dai xưa là của các cụ, thi-dai
này là của chúng tôi. Chúng tôi ở
vào cái cảnh-thế này thi chúng tôi
phải theo cái triều-lưu của đời này.

Nếu chẳng sớm tình-lai thi cái con
đường các cụ dẫn cho chúng tôi đi
đó sẽ đưa chúng tôi vào cái đất diệt-
vong mà không có ngày nào trông
thấy thiên-nhật nữa.

Cô D. L.

Phiếu trót
Cuộc thi đoán người của
Phong-Hoa

- | |
|-------------------------|
| 1. Cây tam-sách vè..... |
| 2. Cây nhì-vân vè..... |
| 3. Cây cùa-vân vè..... |
| 4. Cây tú-vân vè..... |
| Tên người dự thi..... |
| Chỗ |

Câu hỏi phu = có bao nhiêu người nói
trúng ca 12 quân bài.

Ngoài phong-bì xin đề tên rõ-ràng (phải
đề tên thật) và biện mày chữ:

« Dự cuộc thi đoán người »

LINH-BƯU LA BU A TRÚ DỊCH

Hué, le 3 Mai 1933

BÀ TRẦN-THỊ-NHƯ-MÃN,
chủ hiệu VĂN-HÒA, Hué

Thưa bà,

Cách đây chừng nửa tháng, bà Bao-Vinh có chồng thời-khi, nhiều người chỉ thò và tâi vài ba dạo là xong đời. Ngày 27 tháng bá An-nam, tôi cũng mặc chung ấy, đã múa và đi ngoài hai dạo, người nhà đã sợ nguy không rông cửa được, thi may gặp bà Tân-long nghe tin tôi đau, gửi cho một hộp dâu Linh-bưu của quý-biên chế ra. Người nhà tôi đến dâu thoa và cho tôi uống thi tức thi cảm mửa và đi ngoài ngay, rõ từ đó chứng bình tiêu lâm. Hết nay tôi đã thoát lành rồi, chỉ còn nồng thở bồ, ném viêt mây chửi cám ơn bà đã có công làm ra thứ này hay như rira. Thiệt không có nô thi mang tôi đau còn đến ngày nay.

Kính chúc bà mạnh-kiết và chúc dâu Linh-bưu phát-dạt.

Kính-tho

TRẦN-VĂN-KẾ
chủ đờ Bao-Vinh

X

Ngoài ông Trần-văn-kế này, người đại-lý của shung tôi ở Bao-Vinh còn tin cho biết rằng ông Nguyễn-vân-Chu có đứa con mới 18 tháng và một người thuyền-chú có đứa con mới mới năm, cũng thò và ta đến ba lần, mà đều Linh-bưu xoa chỗ nổ và hối vào vú cho nó bú mà cứu sống được.

Chúng tôi xin nhắc rằng gấp khi thời-dich lru-hanh thi lấy dâu Linh-bưu thoa chàm tay và tảo thân, khi bệnh đã-phát thi dùng ma-uống, thi chắc thè nào cũng vỏ ngai.

VĂN-HÒA

27, Rue Gia-long, Hué

Phàm người Việt-Nam
ai muốn cung được

- 1 — Gió vò Tàu (món Thiếu-Lâm).
- 2 — Lèm một ông lang trù-danh.
- 3 — Trò ném nhà công-nghệ Đại-trù-bàn.
- 4 — Pháp-thuật cao-cường như Tiên.
- 5 — Biết được ván-mịnh hay đỗ.
- 6 — Thông-hiểu lịch-sử nước-nhà.
- 7 — Làm một nhà trù-danh về các môn Mỹ-thuật như : Danh-họa, Danh-cảm, Danh-sĩ và cao-cò...
- 8 — Nhà Kế-toán thật giỏi.
- 9 — Hiểu thấu máy Huyền-vi của con Tạo.
- 10 — Sống lâu mãi mãi v. v...

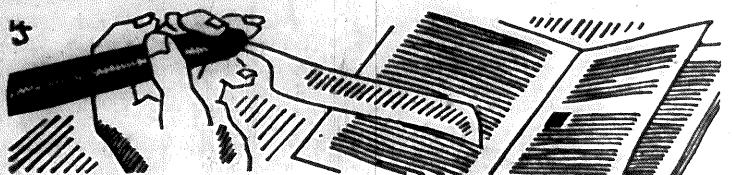
Thời chí nêu mua đủ các sách có giá-trị của « Nhật-Nam Thư-Quán » Dirce-Phòng 104, phố Hàng Gai Hanoi ; đã xuất-bản như Thể-thao Tầu 4 cuộn 1\$36, Y-hoc Tùng-Thư 5 cuộn giá 2\$50, Công-Nghệ Tùng-Thư 40 nghe it vôn) 2\$00, Thôi-Miến 5 cuộn 2\$00, Sổ Tử-vi 1\$00, Các Lịch-Sử Tiểu-thuyết, Sách dạy đan Huế và Cát-luong 0\$50. Sách dạy đánh cờ 0\$60. Sách dạy làm Văn-thơ 1\$20. Sách dạy vẽ 1\$20. Sách dạy làm sô-sách (Thương-mai Kế-toán) 1\$50. Thiên-văn-đọc 0\$50. Địa-ly-hoc 0\$50. Trường-sinh-thuật 0\$50 v. v... Như vậy là làm được cả, vì nhiều người đã công nhận.

NHÀ THÍ-NGHIỆM
BỆNH LÂU GIANGĐã phát minh những thứ
thuốc chữa về bệnh ấy

Hiện thuốc Lê-huy-Phách làm thuốc đã lâu năm đặt phòng riêng để thí-nghiệm bệnh Lâu và Giang-mai. Hồi năm 1931 đã phát-minh những thứ thuốc này để chữa về bệnh ấy. Lâu mới phải (état aigu) bắt cứ mủ mày, buốt, tê, chí, chđng từ 1 đến 6 v.la khói hàn, mồi và già Op50 lâu lâu nán (état chronique) thường sinh nướu tiêu văng đỏ, bay đặc cung là vân-vân, lúc di tiêu thấy nóng, từ chí mồi-mêt, yếu ớt và còn sinh nhiều chứng khô-chu khác nữa. Như-thể chí dùng 2 ve liết-trùng giá mỗi ve 0p60 và 1 hộp to bồ ngô-tang trú-lâu 2p, hộp nhô tp, lá khói hàn. Thứ thuốc này ai dùng không khỏi sẽ già lại tiền. Còn bệnh giang-mai thi bắt cự nặng đòn, uống thuốc của bần-hiệu cũng chẳng khốn hòn là bệnh hòn, ai đến biến. Muốn hồi diễn gi định theo timbre 0p05 giá lòi ngay. Ông xã mua thuốc gửi thư sẽ sẽ gửi theo cách Linh-hòa giao-ngan (G.R.). Thu và mandat xin đé :

M. Lê-huy-Phách

12, Route Sinh-tử, Hanoi — Tonkin



NHƯNG HẠT DẬU ĐỌN

Chữ nhỏ Đông-Pháp

B. P. số 2253, mục « Thể-thao »
vai bên só tại một góc sân, rồi chân, rồi tay, chưởng nhau lùi-bụi thật quá tảng-tảng,

Tảng là chồn, tảng là hét. Cau-tảng-tận nhân tâm » là chồn hết lòng người, nghĩa là ác...

Nhưng đây thi tảng-tận cái gì ? Thực là một thứ chữ nhỏ « gáo tra dài cát ».

●

Vé mặt lạ.

Trích ở truyện « Thu-Tâm » Đông-Pháp số 2249 :

Vé mặt nhí trồ lẩn, khôi lat.

Vé mặt cũ theo dòng chữ mà tái dần.

Vé mặt như tro tàn, khôi lat thi đèn họa-sĩ Nam-Sơn. Lê-Phồ cũng không biết dâng nào mà vè.

Mà vé mặt sao lại tái dần ? Tưởng chí mặt mới tái được thôi chứ ?

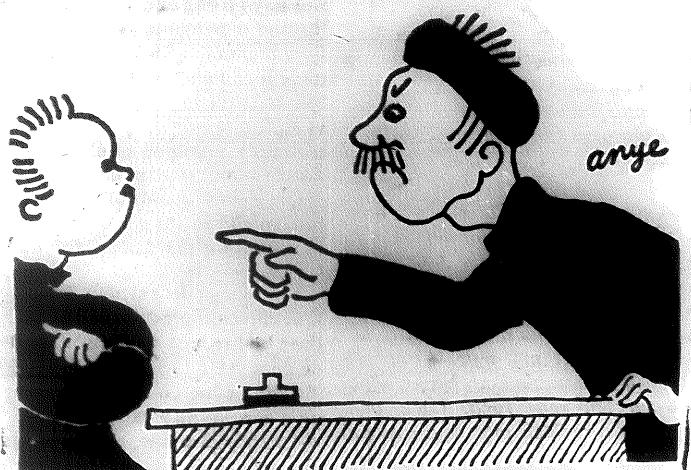
●

Cái bánh xe.

Trích Ngõ-báo số 1707 trong bài « Lời nói và việc làm » của Tam-Lang :

Nên trong bộ máy hành-chánh rất phức tạp kia, các bánh xe lớn, bao giờ cũng giao cho những người có phầm-tuộc.

Nếu ví việc hành-chánh với cái máy thi những người có phầm-tuộc kia theo như Tam-Lang, tức là những cái bánh xe lớn rồi. Còn giao các bánh xe lớn ấy cho họ sao được !



Thầy giáo — Đồ ngu ! học-hành gì mà ở lớp này những ba năm !
Học trò — Thưa thầy, bầm thày đã ở lớp này những mười năm.

XIN CHÚ Ý ĐẾN GA MỚI

ĐẦU CẦU PAUL DOUMER HANOI

SCIÉRIE MECANIQUE
NGUYỄN UAM CHUC
ENTREPRENEUR
54, RUE DURANTON
(HÔ-GHŃG-KHOA)



Kinh cáo : NGUYỄN-UAM-CHUC,
Entrepreneur à Hanoi.

Hàng cu li nhiều tuồi nay chắc đều có giao-dinh. Nhờ hai tay trắng xuôi ngày vận-dộng mà cha con, và chồng, môi bùi tối được lu-hop với nhau.

1. — Cố eau tay trắng làm nén, nghĩa là tay không, không có tiền của gì mà làm nên giàu có. Chứ tay trắng chỉ có nghĩa là tay trắng, nên không dung, vì tay bắc cu li thì tát đen.

II. — Nян-dong nghĩa là vùng-vây để có sức khỏe, hay là bón-tău để đạt tới một mục-dich. Vậy thi bác cu li dùng hai tay trắng vận-dộng sao được ?

Một bài thơ hạ văn-lạ.

Trích ở P.N.T.T. số 20, trong một bài thơ Dương-luat bát-cú :

Lan-lǚ bón thu bón nguyệt ta.

Người bón tát-dot hét mưa sa...

(Xin nhảy bón câu thực, luận, cho đỡ bón tới độc-giải.)

Quảng-xuông hét cảng-ning xim hóp
Nguyễn-Cam
Xe cách long ta râu nhúi móng
H.C. Nghia

Giá tace-giá hạ chữ ma thi nhảm hơn, tuy không có nghĩa, nhưng sẽ khiến không ai lưu ý tới.

Xe cách long ta râu nhúi móng

Thé thi không chết được.

Trích ở Ngo-báo số 1716 trong bài « Hitler dự bị cuộc tương-lai của mình thế nào » :

Lúc đó chủ-nghĩa « raciste » hình như gần chèt-tron, cuộc bá-tiến Tống-thắng tháng April 1925, cả că vòi vòi người di bùi, mà đảng Q.G.X.H. có 200.000 xin iđoc ; hai mươi vạn.

Thé thi nhiều dấy chừ, vì chiếm được hai phán-ba, cớ sao lại gân chết được.

NHẤT-DAO-CAO

Tim câu

Cứ theo những hình vẽ dưới đây độc-giá cũ
thì đọc thấy những tiếng (moti) hoặc những âm thanh (sons, syllables) ghép thành một câu văn-quốc-ngữ.

Câu ấy là một câu trong truyện Kiều. Vậy là câu gì đó ?



Một nhà chuyên nghé
Tơ lụa bún - Sứ và
thay đổi các màu áo
đá từ 13 năm

Có thể đổi các màu áo xám
ra nhạt hay lại ra màu mõ
gà để dùng vào mùa hè.

Có nhuộm dù các màu và
phiêu trắng hàng.

Có nhiều thứ nhiều, lụa
khô rộng toàn tư rất dép.

Có lanh nhồi, lanh Saigon,
lương thâm các hạng, nước
thâm không phai.

Có một thứ lụa chọn và một
thứ nhiều-Satin đặc biệt.

Cứ hỏi tai số 50 Hàng Cót
nhà LE-QUANG-LONG,
không ngại nhầm phải
hang xấu hay giá đắt.

Cửa hàng bán

Nước Mắm

82 Phố bờ sông

Hàng Nau

Quai Clemenceau)

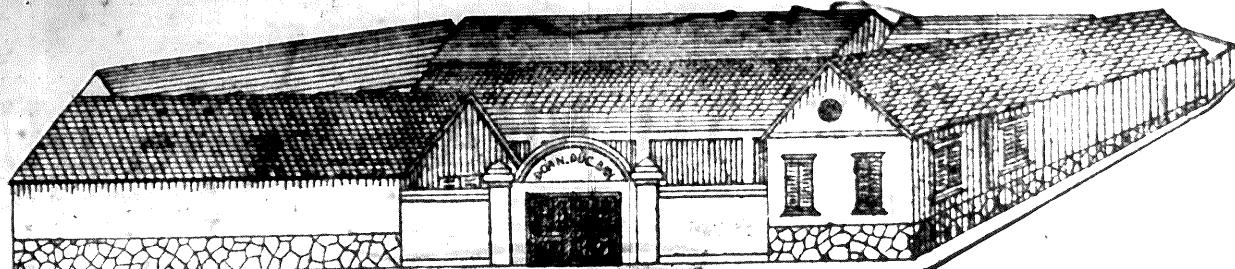
HANOI

Phố/bến

Tầu Thuy

Rue Maréchal Foch

HAIPHONG



XƯỞNG LỌC NƯỚC MẮM TRẮNG CỦA M. DOAN-DUC-BAN TẠI CAT-MÀI QUẢNG-YÊN

Cửa hàng và xưởng mắm do M. DOAN-DUC-BAN quản trị lately**NUỚC HOA CON VOI**

PHÚC-LỢI, 79, Paul Doumer — HAIPHONG

Jasmin, Violette, Narcisse
Quelques Fleurs1 lọ 8 grammes 0\$20, 1 tá 1\$80
1 lọ 6 grammes 0.80, 1 tá 2.70
1 lọ 20 grammes 0.70, 1 tá 8.80

Fleur d'Amour, Rose, Menthe

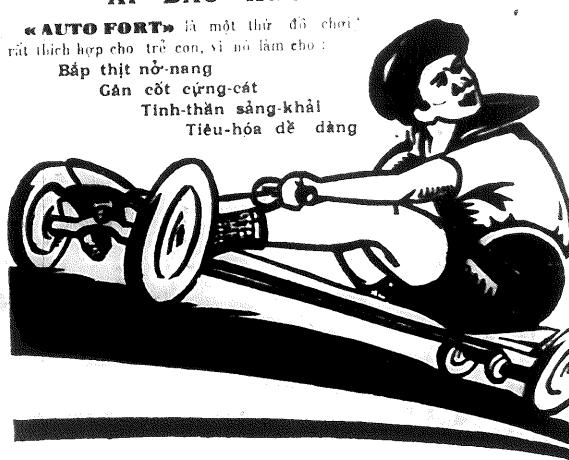
1 lọ 8 grammes 0\$15, 1 tá 1\$50
1 lọ 6 grammes 0.80, 1 tá 2.00
1 lọ 20 grammes 0.80, 1 tá 6.00Bán buôn và bán lẻ, tiền trước bìn-hiện chia.
Các hiện cạo mua pha lợi hơn các thứ khác nhiều lắm.**AI BẢO KHÔNG ĐÚNG ???**« AUTO FORT » là một thứ đồ chơi
rất thích hợp cho trẻ con, vì nó làm cho :

Bắp thịt nở-nang

Gân cốt cứng-cát

Tinh-thần sảng-khai

Tiêu-hoa dễ dàng



Chơi « AUTO FORT » không có gì là nguy-hazard, người sẽ được khỏe-mạnh, nhanh-nhen lại thêm nên can-dam.

Ai cho những điều kệ trên là không đúng, xin mời lại thử-nghiệm tai

Hiệu PHÚC-LONG

43, Phố Hàng Đầu, Hanoi — Téléphone số 251

Bán buôn và bán lẻ.

CUỘC THI THƠ RẤT LỚN CỦA "SAIGON"**BẦU ĐỀ :****MỪNG BÁO « SAIGON » RA ĐỜI****THÈ - LỆ**

1º — Bát cá, Láy ván (SON).

2º — Trong bài phải có mấy chữ sau này :

Ngày ba tháng năm « SAIGON » ra đời. (Muốn dùng
thè thất ngôn hay ngũ ngôn cũng được).

Một bài lục-bát 16 câu trở lên hay là lục-bát gián-thất cũng được.

Các phần thưởng**Phần thưởng thứ nhất.** — Một tấm trường, một bộ văn-phòng từ-bảo,
một thùng trà Việt-Thái và 3 năm báo « Saigon ».**Phần thưởng thứ nhì.** — Một quyển Hán-Việt Từ-Biên, một thùng savon
Việt-Nam, một bức tranh vẽ, và 2 năm báo « Saigon ».**Phần thưởng thứ ba.** — Một quyển Hán-Việt Từ-Biên, một thùng savon
Việt-Nam, một thùng bánh quắc-núi và 1 năm báo « Saigon ».Còn nhiều phần thưởng khác để tặng các ngài trúng vào hàng 4 hạng 5
trở xuông nữa.Nếu trong các ngài được thưởng, ngài nào muốn giúp cho « Saigon » hoặc
làm thông tin hoặc dự vào bộ biên-lập bồn-bảo xin sẵn lòng hoan nghênh.3º — Ngày mân hạn gửi bài là 15 Juin, ngày chấm xong và gửi tặng phần
thưởng : 15 Juillet.4º — Thư gửi về cuộc thi này xin đề : M. Bút-Trà, chủ-nhiệm báo « Saigon »
29, Colonel Grimaud, Saigon, ngoài bao thư nhớ đề thêm câu này :

Cuộc thi thơ của báo « SAIGON »

Cuộc chơi thi thơ là một cuộc chơi rất tao-nhã trong làng văn,
và tiêu-khiển được cái thi giờ nhanh rồi, lại vừa bồi đắp cho nền văn-học
nước nhà, vậy mong sao các ngài văn-hào thi-bá để lòng tới
cuộc thi này thi bồn-bảo rất lấy làm hân-hạnh.

« SAIGON »

Trong 16 năm chuyên nghiệp
về nghệ hội họaBản sở có đủ 204 cái kiều nhà đã làm tại
Hanoi và các tỉnh. Ngoài náo muôn xem kiều
đã vẽ xin kính mời quá bộ lại Bản sở, trước
là NGUYỄN GIA KHÁNH nay đặt là :
MINH-ỐC TOUT POUR ARCHITECTURE
168 RUE LÊ-LỢI HANOI gần trường Thè-Duc.Sẽ xin kính hạ để tạ các ngài đã có lòng tin
về nghệ vẽ của bản sở trong 16 năm nay.**Nhà gióng răng****TRẦN-QUANG-MINH**

Số 199, Hàng Bông-lò — HANOI

Là một nhà chuyên riêng về một nghề gióng răng giấy ngợi khen, dù công việc về hai hàm răng mà
đã từng được rất nhiều quý-khách Tây Nam gửi cho là khó khăn đến thế nào cũng cam đoan
làm được vừa lòng đẹp ý khách một cách rất dễ.

Vétoage six mille ca

IMPRIMERIE LIBRAIRIE
CH 26 MAI 1883
LE-VAN-TAN HANOI

HIỆU THUỐC TÔ NHẤT ĐÔNG-DU'ONG

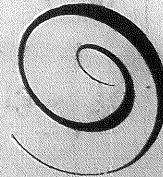
Pharmacie

Chassagne

Chủ nhân : ông LAFON và ông LACAZE

59, Rue Paul Bert — HANOI

(TRƯỚC CỬA GÔ-ĐÀ VÀ NGAY HỒ HOÀN-KIÊM)



Bản hiệu có bán :

Thuốc chè theo đơn của Quan Bác-Sý

Thuốc chè-sắn chữa đủ các bệnh

Các đồ buộc thương-tích

Các khí-cụ để làm thuốc

Các chất hóa-học

Các đồ trang-sức như phân, nước hoa.

THUỐC THẬT NGUYÊN-CHẤT

VÀ THƯỢNG HẢO-HẠNG.

THUỐC BÁN RẤT CHẠY

NÊN BAO GIỜ CÙNG MỚI.

Tiếp dãi bạn hàng một cách rất ân-cần.
Ở xa viết thư về sẽ trả lời ngay.
Trong một ngày gửi thuốc đi các tỉnh.